

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

9/2018

Ở mọi nơi và trong mọi lúc, con hãy tỏ lòng nhân ái với những người lân cận. Con không được thoái thác, kiếm cớ chữa mình hay tự miễn cho mình điều ấy (NK 144).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯƠNG

LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 9

LM Ernest Nguyễn Văn Hương

Thái độ khi đối diện với sự dữ tùy vào nhận định của con người chúng ta. Nếu phủ nhận Thiên Chúa, chúng ta sẽ một mình đương đầu với sự dữ vì sự dữ vẫn hiện diện, vẫn hoành hành đè bẹp chúng ta. Nếu tin tưởng vào Chúa, chúng ta nhờ Thiên Chúa trợ lực để đương đầu sự dữ.



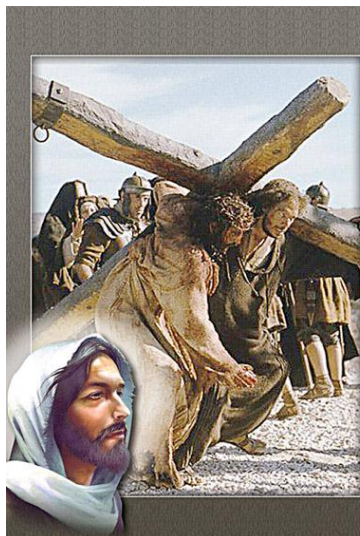
Trong những ngày vừa qua, người ta nghe nhiều tin về lũ và lụt. Có người thì cho rằng lũ lụt do con người, do xây đập chặn nước và người chịu trách nhiệm đã không chịu xả nước trước mưa

nhưng đợi mưa nhiều mới xả nên mưa và xả lũ làm cho ngập và đôi khi gây chết người. Có người cho rằng ngập lụt là do nạn phá rừng, không còn rừng để giữ nước, không còn rừng để làm chậm dòng chảy của nước nên mưa lũ là nước chảy xuống đồng bằng. Có người cho rằng lũ lụt là tại... trời mưa, mưa nhiều nước nhiều mới ngập, không mưa không có nước lấy gì ngập. Trong cuộc sống, chúng ta cũng thường đối diện với đau khổ, thí dụ người thân qua đời. Nói chung trước những biến cố như vậy, người ta thường có những tình cảm khác nhau: buồn vì xa người thân, tiếc vì không được chữa trị kịp thời, cảm thương vì người ấy phải chịu nhiều đau khổ trong cơn bệnh... Đứng trước sự dữ, người ta có thể có nhiều thái độ khác nhau.

Người ta có thể buồn vì sự dữ đè nặng trên đời người, cuộc sống không bao lâu nhưng phần lớn đều đau khổ: đau khổ vì bệnh tật, vì thiên tai, vì chiến tranh; đau khổ đối với người ác nhưng cũng đối với người lành. Từ hiện tượng này người ta có thể có những thái độ



khác nhau đối với Thiên Chúa: người ta có thể chủ trương vì có sự dữ đối với người lành, như trẻ em vô tội mà không có Thiên Chúa là Đấng công bằng. Người ta cũng thấy không thể hiểu được Thiên Chúa là Đấng hoàn hảo, hoàn thiện sao lại để xảy ra những biến cố như bão tố, động đất... làm con người phải đau khổ chết chóc. Có người nhìn thấy cần phải dẹp Thiên Chúa ra một bên thì con người mới sống thoải mái, muốn làm gì thì làm, không bị khống chế, đe dọa hay quấy rầy vì phải nghe theo lời dạy của Thiên Chúa...



Xin cho con cùng vác Thập Giá với Ngài

Thái độ khi đối diện với sự dữ tùy vào nhận định của con người chúng ta. Nếu phủ nhận Thiên Chúa, chúng ta sẽ một mình đương đầu với sự dữ vì sự dữ vẫn hiện

diện, vẫn hoành hành đè bẹp chúng ta. Nếu tin tưởng vào Chúa, chúng ta nhờ Thiên Chúa trợ lực để đương đầu sự dữ. Như thế, người ta có thể đối diện với sự dữ như Chúa Giêsu trong cuộc khổ hình Thập giá. Người thỉnh lạng đối diện với sự dữ vì Người biết rằng sự dữ không đè bẹp cả cuộc đời Người. Sự dữ chỉ hoành hành trong một giai đoạn cuộc đời. Người tin tưởng vào Chúa sẽ không bị sự dữ đè bẹp, chôn vùi. Cho dù người ta có đóng đinh, giết chết, có chôn Chúa Giêsu trong mồ, lấp cửa mồ lại bằng tảng đá... thì những việc đó cũng không thể ngăn nổi Người sống lại vinh quang. Người đi theo Chúa, tin tưởng vào Chúa thì không chôn vùi cuộc đời trong đau khổ.

Đây chính là thái độ của người công giáo. Thay vì làm "anh hùng bàn phím", người công giáo nhanh chóng bên cạnh những người đau khổ, làm giảm bớt đau khổ qua sự tương trợ. Đồng thời người công giáo cũng cố gắng tìm nguyên nhân chính xác nhất để loại trừ đau khổ. Cách làm đó cho đến giờ vẫn là cách tốt nhất để tỏ lộ tình Chúa thương xót với người đang đối diện với sự dữ.



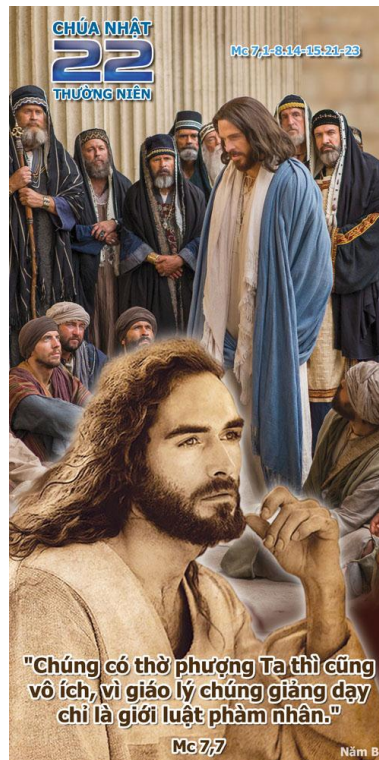
BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XXII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

CHỚ GIẢ HÌNH

Năm 587, trước khi Chúa ra đời, thủ đô Giêrusalem bị thất thủ, nước Do Thái sụp đổ, người Do thái bị bắt đi đày bên nước Babylon. Sống bên xứ lạ quê người, đền thờ không còn, tế tự không còn, niềm tin của người Do thái yếu kém đi. Hơn nữa sống giữa người ngoại, nhiều người Do thái đã dần dà bỏ đạo Chúa và theo các bụt thần. Trước hoàn cảnh đó, các luật sĩ Do thái đã hết sức cứu vãn niềm tin của dân mình bằng cách đặt ra những luật lệ nhằm bảo vệ đức tin cho tinh tuyền. Vì thế, có những khoản luật cấm tiếp xúc với kẻ tội lỗi, với những gì gọi là ô uế xấu xa.

Thế nhưng sau khi lưu đày trở về, các luật sĩ đã đi quá trớn, đưa ra những khoản luật rất là tỉ mỉ. Thí dụ:



. Một người đàn ông bị đi lính thì bị coi là ô uế. Tất cả mùng mền chiếu gối của họ đều bị coi là dơ. Ai đụng tới cũng bị dơ và phải giặt quần áo của mình, và cho dù đã tắm giặt như vậy vẫn còn bị coi là dơ cho đến chiều tối. Xe họ ngồi cũng bị coi là dơ, phải rửa cho sạch.

. Đàn bà tới kỳ xuất huyết thì bị coi là ô uế suốt 7 ngày. Ai đụng tới họ cũng bị lây ô uế, có tắm giặt cũng còn ô uế tới chiều.

. Nếu kẻ bị coi là ô uế hay lây ô uế khi tắm giặt cũng phải theo những luật tỉ mỉ: lấy nước thì lấy bằng bình đồng, bình sành hay bình gỗ chứ không được dùng bằng thứ bình nào khác. Đụng tới một người ô uế thì phải rửa từ khuỷu tay trở xuống, và phải rửa 2 lần: 1 lần vì tay bẩn, lần thứ hai để tẩy đọt nước thứ nhất đã bị bẩn khi dính vào tay bẩn của mình.



. Trước khi ăn thì phải rửa tay cho khỏi những ô uế mà có thể vì vô tình mình đã chạm phải. Người ta kể rằng có 1 luật sĩ tên là Aqiba đã thà chết khát trong tù còn hơn vi phạm luật này: trong tù nước rất ít, nhưng ông cũng dùng để rửa tay trước khi ăn dù rửa xong thì không còn nước để uống.

Đi tới chỗ quá trớn đó thì trở thành thói vụ hình thức. Và nếu chỉ coi trọng hình thức mà quên phần nội tâm thì trở thành chứng giả hình. Vụ hình thức và giả hình, đó là 2 điều mà Đức Giêsu cực lực công kích trong bài Tin mừng hôm nay.

Nhưng dù sao giữ hình thức cũng dễ hơn giữ nội tâm, cho nên không riêng gì người Do thái thời xưa, mà cả chúng ta ngày nay cũng dễ mắc thói vụ hình thức và giả hình.

. Thiếu gì người thích làm đám cưới linh đình, lễ cưới có nhiều cha đồng tế nhưng chẳng lo phần giáo lý cho đôi tân hôn bao nhiêu.

. Thiếu gì người khi cha mẹ già còn sống thì bỏ bê, nói nặng nói nhẹ. Chỉ khi cha mẹ nằm xuống mới lo làm tang lễ um sùm, than khóc bù lu bù loa...

. Thiếu gì người không khuyến khích con cái đi học giáo lý, nhưng tới ngày Rước lễ, Thêm Sức thì tới xin xỏ, làm áp lực cho

con mình cũng có mặt trong ngày lễ trọng đại ấy.

. Và thiếu gì người hết sức sùng kính ảnh thánh này, tượng thánh nọ, mà khi đối xử với người khác thì chẳng thấy có chút gì giống tinh thần bác ái vị tha của các vị thánh đó.

Với những kẻ giả hình thời trước cũng như thời nay, Lời Đức Giêsu trách cứ vẫn luôn luôn nghiêm ngặt: *"Hỡi bọn giả hình, Isaia đã nói thật chí lý về các người rằng: dân này kính ta bằng môi miệng, còn lòng nó thì ở cách xa ta, vì nó sùng kính ta cách giả dối"*.

Nhưng thực ra, chúng ta không muốn giả hình mà chỉ vì có bề ngoài thì dễ hơn có bề trong. Bề ngoài và bề trong đều quan trọng, nhưng bề trong quan trọng hơn. Giữ đạo mà không thật lòng mến Chúa yêu người thì vô ích, bởi vì công phúc không phải từ bên ngoài mà tự trong lòng mà ra, không phải do đọc kinh dự lễ mà có nhưng do tâm tình sốt sắng khi đọc kinh dự lễ.

Xin Chúa giúp chúng ta kính mến Chúa thực sự trong lòng chứ không phải chỉ bằng những hình thức giữ lễ luật bên ngoài, để chúng ta không bị Chúa trách như đã trách các biệt phái và luật sĩ ngày xưa *"Dân này kính ta ngoài môi miệng, mà lòng nó ở cách xa ta"*.



CHÚA NHẬT XXIII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

MÊ TÍN TRONG ĐẠO

Tin Mừng Chúa Nhật hôm nay kể chuyện Đức Giêsu làm phép lạ cứu chữa cho một người khỏi tật câm và điếc. Có một vài chi tiết trong câu chuyện này đáng chúng ta lưu ý, đó là:

. Khi chữa trị cho người này, Chúa Giêsu đã đưa anh ta ra khỏi đám đông và kín đáo làm phép lạ chữa trị cho anh.

. Và sau khi anh ta đã khỏi bệnh rồi, Chúa Giêsu còn cấm anh không được nói lại điều đó với ai khác.

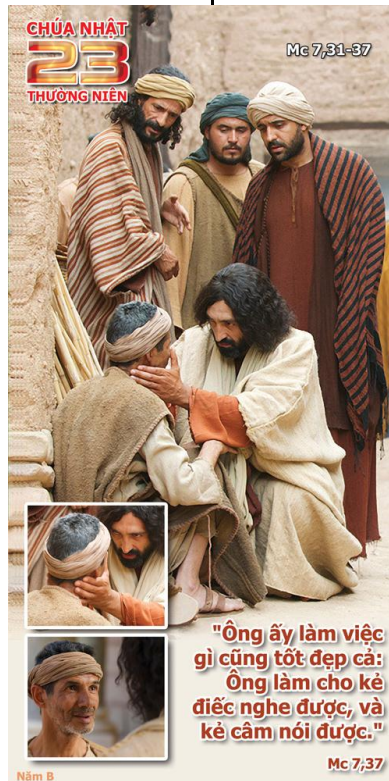
Tại sao Chúa Giêsu cư xử như vậy? Thưa vì Chúa Giêsu không muốn đám đông ồn ào biết đến phép lạ này. Nếu biết, họ sẽ ồn ào đổ xô theo Chúa, nhưng theo như vậy không phải vì tin cho bằng vì óc hiếu kỳ, vì muốn được lợi lộc.

Con người ta rất dễ bị kích động vì những chuyện lạ thường. Khi nghe nói chỗ nào có Đức Mẹ hiện ra thì người ta ùn ùn kéo đến. Nhưng thử hỏi, những người đổ xô đi tới những

nơi nghe đồn có chuyện lạ thường ấy, họ đi đến đó vì động lực nào thúc đẩy? Chắc không phải vì lòng đạo đức chân thật, không phải vì đức tin chân chính cho bằng vì óc hiếu kỳ muốn thấy chuyện lạ, và vì óc vụ lợi muốn được khỏi bệnh... Một hành động không vì niềm tin chân chính mà vì óc hiếu kỳ và tính vụ lợi rất dễ đưa tới mê tín dị đoan. Mà mê tín dị đoan thì làm

lu mờ đức tin chân chính, làm méo mó, sai lệch bộ mặt của đạo giáo.

Rất may là trong đạo Công giáo tương đối ít có những chuyện mê tín dị đoan. Đó là nhờ chúng ta có giáo lý vững chắc, có luật cấm mê tín dị đoan và được Giáo hội thường xuyên chỉ dạy nhắc nhở. Tuy nhiên, tương đối ít hơn nơi các đạo khác thôi, chứ không phải là hoàn toàn không có. Thịnh thoảng vẫn có những người công giáo đi coi bói, đi xin bùa... Những người ấy đã làm những việc mê tín dị đoan đó trong



những hoàn cảnh nào? Thường là:

. Khi có người thân bị bệnh nặng: chữa trị bằng thuốc men không thấy hết, người ta quay sang các thầy bùa thầy ngãi.

. Hay khi trong nhà bị mất tiền, mất vàng, mất đồ đạc. Người ta sốt ruột, đi coi thầy bói để mong biết được kẻ cắp mà lấy của lại.

. Hoặc khi gặp một cơn hoạn nạn, người ta lo sợ muốn qua khỏi nên chạy đến cầu cứu với thần thánh này nọ, người ta cúng, người ta khẩn vái...

Chúng ta cũng phải nhận thức rằng tuy trong lúc bệnh tật, gian nan chúng ta lo âu thật, nhưng bệnh tật, gian nan, đau khổ là chuyện dĩ nhiên và đương nhiên phải có trong cuộc sống ở thế gian này. Chỉ khi nào ở thiên đàng thì mới hết những thứ đó, còn bao lâu còn ở thế gian thì phải gặp những thứ ấy. Có thể nói chính Chúa để cho cuộc sống ở thế gian có những thứ ấy. Để làm chi? Để nhắc chúng ta biết rằng thế gian chỉ là tạm bợ, là bất toàn; thiên đàng mới là quê hương vĩnh viễn, là nơi hạnh phúc hoàn toàn. Cho nên mặc dù chúng ta phải cố gắng hết sức để thoát khỏi đau khổ, thoát khỏi bệnh tật, thoát khỏi tai ương... Nhưng phải ý thức rằng

sẽ không thoát khỏi hoàn toàn được đâu, vì mình vẫn còn sống ở thế gian. Phải có đức tin để ý thức được điều đó. Một Linh mục kia đã khuyên một người đau khổ như sau: "Khi chúng ta đến than thở với Chúa về một thánh giá ta đang gánh vác thì cách đáp ứng tốt nhất của Chúa không phải là cất thánh giá đó đi, nhưng là ban thêm sức cho ta có thể vác nổi thánh giá đó".

Qua bài Tin Mừng hôm nay. Chúng ta thấy rằng Đức Giêsu không đứng dưng trước những đau khổ của loài người, vì thế Chúa thường làm phép lạ để cứu chữa loài người khỏi những đau khổ. Nhưng trong lần này, Chúa đã làm phép lạ xa khỏi cặp mắt của đám đông, làm phép lạ xong còn cấm người ta không được kể lại phép lạ đó. Ấy là vì Chúa không muốn những phép lạ làm cho người ta sai lạc về đức tin. Chúa muốn người ta theo Chúa vì tin thật chứ không phải vì được hưởng những chuyện lạ thường, Chúa không muốn người ta theo Chúa vì mê tín dị đoan hay vì hiếu kỳ hoặc vì lợi lộc vật chất.

Xin Chúa cho chúng con theo Chúa vì thực sự tin Chúa. Xin cho đức tin chúng con được vững mạnh, nhất là trong những lúc đau khổ, gian nan.



CHÚA NHẬT XXIV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

HAI LOẠI ĐỨC TIN

Có hai loại đức tin: Loại thứ nhất là tin theo niềm tin của ông bà, cha mẹ, thầy cô... Có thể gọi đây là đức tin thừa hưởng; Loại thứ hai là tin vì mình đã suy nghĩ, cân nhắc rồi thấy đáng tin nên tin. Có thể gọi đây là đức tin cá nhân.

Người có đức tin thừa hưởng có được cái lợi là không dễ bị cám dỗ làm lung lạc đức tin: cho dù gặp phải những lập luận ngược với điều anh vẫn tin thì anh cũng không nao núng, bởi vì anh được cả một truyền thống nhiều thế hệ nâng đỡ đức tin của anh. Tuy nhiên anh cũng có cái bất lợi là đức tin ấy không đủ vững để làm nền tảng cho cuộc sống của anh, và cũng không đủ mạnh để thôi thúc anh loan truyền đức tin cho người khác.

Người có đức tin cá nhân cũng có cái lợi là bởi vì đức tin ấy do chính anh nghiền ngẫm suy nghĩ mà tìm ra cho nên nó rất vững mạnh. Tuy nhiên cái bất lợi là nó



khiến anh phải tiếp tục tra vấn và suy nghĩ. Có thể một lúc nào đó anh lại hồ nghi và cũng có thể anh sẽ bỏ đức tin. Bởi vì đức tin thực chất là một ơn ban miễn phí chứ không phải là kết quả tìm tòi của con người.

Người hạnh phúc nhất là người có đức tin thuộc cả hai loại: vừa do thừa hưởng từ những thế hệ trước, vừa được

củng cố bởi những xác tín cá nhân.

Bởi thế, trong bài Tin Mừng hôm nay, trước hết Đức Giêsu hỏi các môn đệ: "*Người ta nghĩ Thầy là ai?*". Câu hỏi nhằm kiểm tra những gì các ông thu nhận được từ người khác. Nhưng Đức Giêsu còn hỏi tiếp "*Phần chúng con, chúng con nghĩ Thầy là ai?*". Câu hỏi này nhằm khuyến khích các ông suy nghĩ và có lập trường cá nhân, để đạt tới một xác tín cá nhân.

Chúng ta cảm ơn Chúa vì cho chúng ta thừa hưởng đức tin từ các thế hệ cha ông. Nhưng

chúng ta cũng phải cố gắng suy nghĩ và đào sâu đức tin ấy để nó trở thành một niềm xác tín cá nhân. Và luôn luôn chúng ta hãy xin Chúa gìn giữ và củng cố ơn ban đức tin của chúng ta.

THÂN PHẬN CỦA NGƯỜI MÔN ĐỆ

Đi sau Đức Giêsu là mẫu số chung của mọi Kitô hữu. Từ Đức Giáo Hoàng đến các giáo dân, tất cả đều là môn đệ đi sau Thầy Giêsu, với một lòng tự nguyện. Bất cứ ai muốn thì đều được mời gọi đi theo, mà theo là phải từ bỏ. Các môn đệ đầu tiên đã bỏ chài lưới, bỏ cả thân phụ cùng những người làm công để theo Đức Giêsu. Còn bây giờ, điều Đức Giêsu đòi hỏi thì tận căn hơn nhiều. Không phải chỉ bỏ một vật nào đó, mà là từ bỏ chính mình. Từ bỏ này là gốc rễ của mọi từ bỏ khác.

Từ bỏ chính mình là không còn sống cho chính mình nữa, là vác lấy thập giá của mình mà theo Đức Giêsu. Như thế Đức Giêsu cho chúng ta một hình ảnh về người Kitô hữu: Kitô hữu là người vác thập giá mình đi sau Đức Giêsu vác thập giá. Đức Giêsu đã vác thập giá, cái dụng cụ giết người mà cả người Do Thái lẫn Hy Lạp đều coi là nhơ nhũc. Thập giá của Đức Giêsu là do Ngài gánh lấy tội lỗi của

nhân loại. Còn thập giá của chúng ta là do chúng ta lãnh lấy sứ mạng rao giảng Tin Mừng của Đức Giêsu và muốn làm chứng cho Ngài. Chúng ta chấp nhận liều mất mạng sống mình vì Đức Kitô và vì Tin Mừng.

Từ bỏ chính mình là điều kiện tiên quyết, nếu không thì việc gánh vác sứ mạng của Đức Giêsu sẽ chỉ là một ảo tưởng chẳng đi tới đâu. Ngay cả người đã theo Chúa cũng bị cám dỗ vì chính lòng tận tụy trung tín của mình. Điều này đã xảy ra nơi các môn đệ. Sau khi họ đã bỏ cha mẹ, vợ con, nghề nghiệp, tài sản... để theo Chúa, họ chợt thấy mình trở nên quan trọng. Cái tôi có nguy cơ lớn lên song song với lòng quảng đại hiến thân của họ. Nhóm Mười Hai bắt đầu tranh luận với nhau xem ai là người lớn nhất trong Nhóm. Vậy trở ngại đầu tiên và cuối cùng vẫn là cái tôi. Từ bỏ cái tôi là nỗ lực liên tục của mọi Kitô hữu, dù là tu sĩ hay giáo dân, già hay trẻ, trí thức hay ít học.

Thanh tẩy tội lỗi của mình nhờ ơn Chúa giúp, là điều không khó lắm. Nhưng thật là khó khi phải thanh tẩy mình khỏi những nhân đức và biết bao công trạng mình đã lập được. Với ơn Chúa, chúng ta có thể làm được điều khó khăn này.



CHÚA NHẬT XXV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

BÀN VỀ CAO VỌNG

Có cao vọng không phải là gì sai trái cả. Thực vậy, sống thì phải biết đặt mục tiêu cho đời mình, làm việc thì phải muốn thành công. Tuy nhiên cao vọng có thể vượt quá tầm kiểm soát của mình, khiến mình quên hết tất cả mọi sự khác để chỉ còn biết đeo đuổi điều mình ước vọng.

Bởi đó, chúng ta phải cẩn thận để ý xem những gì mình hy sinh khi theo đuổi cao vọng. Chúng ta có thể hy sinh cuộc sống gia đình, sự công bình, sự khả ái và thậm chí cả cuộc sống của mình nữa. Cao vọng có thể khiến người ta đối xử với người khác một cách bất công và tàn nhẫn. Thế nhưng, dù được lời lãi cả thế gian mà phải đánh mất chính mình thì nào có ích gì?

Trong bài Tin Mừng hôm nay, các môn đệ tranh cãi nhau xem ai là người lớn nhất. Chuyện này chẳng tốt đẹp gì. Nó chứng tỏ các ông chưa học được bao nhiêu từ những giáo huấn của Đức Giêsu. Nó cho thấy các ông chẳng hiểu gì về sứ mạng Đức Giêsu. Bởi đó, Đức Giêsu gọi họ lại và dạy cho họ biết ý nghĩa của việc làm lớn.



Đức Giêsu không huỷ bỏ cao vọng, nhưng Ngài định nghĩa nó lại cho đúng. Thay vì cao vọng thống trị người khác, Ngài dạy họ phục vụ người khác. Thay vì cao vọng muốn người khác hầu hạ mình, Ngài dạy họ biết hầu hạ người khác. Như thế điều Ngài lên án không phải là cao vọng mà là cao vọng

sai.

Cao vọng sai làm hại cho sự hiệp nhất của cộng đoàn, nó biến thành ích kỷ và ganh ghét, và nó có thể sinh ra đủ thứ thái độ xấu xa đối với nhau.

NGHỀ NGHIỆP VÀ ĐỊA VỊ

Khi Nelson Mandela còn là một sinh viên trường Luật ở Johannesburg, ông có một người bạn tên là Paul Mahabane, một thành viên của Hội nghị quốc gia Châu Phi và là một người có tiếng tăm. Một hôm, hai người đang đứng ngoài cổng Bưu điện thì gặp một công chức da trắng khoảng 60 tuổi. Ông này bảo Mahabane vào mua cho ông vài con tem. Thời đó việc một người da trắng sai bảo một người da đen làm một việc gì đó cho mình chẳng có

gì lạ. Nhưng Paul Mahabane từ chối. Viên công chức rất giận, ông hỏi:

- Mà có biết tao là ai không?

Paul bình tĩnh trả lời:

- Tôi không cần biết ông là ai. Tôi chỉ biết ông là *gì* thôi.

Ông công chức da trắng hét lên: "Mày sẽ phải trả giá về việc này đó". Rồi ông bỏ đi.

Người da trắng này nghĩ rằng phẩm giá của ông cao hơn Paul Mahabane chỉ vì ông là một công chức; và vì là công chức nên ông có quyền sai khiến kẻ khác, nhất là người da đen.

Chúng ta cũng có khuynh hướng đánh giá người khác theo địa vị và nghề nghiệp. Gặp một bác sĩ thì chúng ta kính trọng, còn gặp một người công nhân thì chúng ta coi thường. Nhưng như thế là vừa bất công vừa ngớ ngẩn, bởi vì cái làm nên một con người không phải là địa vị và nghề nghiệp mà chính là con người của người đó (Viết theo Flor McCarthy).

"Ai đón nhận một trong những trẻ nhỏ như thế này vì danh Thầy là đón tiếp chính mình Thầy" (Mc 9, 37).

"Trẻ nhỏ" ở đây được xem là những người không quan trọng, không đáng kể, không cần lưu ý; những người nghèo hèn, tàn tật, bị bỏ rơi. Đức Giêsu muốn đồng hóa với những con người bất

hạnh ấy, để khi đón tiếp họ, chúng ta hoàn toàn vô vị lợi, vì không mong chờ sự đáp trả của những kẻ khốn khổ ấy. Đó chính là sứ điệp mà Đức Giêsu muốn gửi tới chúng ta qua bài Tin mừng hôm nay.

Người còn khẳng định: *"Ai muốn làm lớn nhất hãy tự làm người rốt hết và làm đầy tớ mọi người"* (Mc 9, 35). Với tinh thần phục vụ vô vị lợi, chúng ta thực sự lớn lên trước mặt Thiên Chúa và anh em. *"Người lớn nhất"* là người phục vụ nhiều nhất, hăng say nhất. *"Người lớn nhất"* là người làm trước nhất và nghỉ sau cùng.

Đó là một cuộc cách mạng về quan điểm *"Người lớn nhất"* nơi Đức Giêsu. *"Người lớn nhất"* theo kiểu của Đức Giêsu không dùng quyền để lãnh đạo, nhưng dùng đôi tay để phục vụ. *"Người lớn nhất"* không dùng sức mạnh để chỉ huy, nhưng dùng con tim để yêu thương. Thế giới ngày nay rất cần những người đứng đầu theo kiểu mẫu ấy: khiêm tốn, phục vụ, và yêu thương. Bourdaloue nói: *"Đặt mình trên kẻ khác chính là tự buộc mình làm việc và phục vụ họ"*. Nhà truyền giáo Albert Schweitzer nói: *"Người hạnh phúc nhất trong anh em là người đã tìm thấy con đường hiến thân phục vụ"*.

CHÚA NHẬT XXVI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

ÓC GANH TỊ BÈ PHÁI... VÌ DANH CHÚA!

Những bài Sách Thánh mà phụng vụ tuyển đọc trong Thánh Lễ hôm nay đề cập tới một tính xấu, đó là Óc ganh tị bè phái vì danh Chúa. Nói "Óc ganh tị bè phái vì danh Chúa" bởi vì ganh tị có tới 3 cấp bậc:

. Cấp thứ nhất là ganh tị: đó là thói xấu khiến cho người ta khó chịu bực bội khi thấy người khác cũng làm được một việc hay, việc tốt như mình hoặc còn hay hơn, tốt hơn mình nữa.

. Cấp thứ hai là ganh tị bè phái: là ganh tị với người không thuộc phe nhóm của mình.

. Cấp thứ ba là ganh tị bè phái vì danh Chúa: nghĩa là những người tín hữu Chúa, những người có đạo ganh tị với những người không có đạo khi những người không có đạo này làm được những điều hay điều tốt.

Phải nhìn nhận rằng người có đạo thường mang đầu óc tự tôn. Họ lý luận rằng bởi vì Chúa của mình là toàn năng, toàn thiện cho nên đạo của mình phải là đạo tốt nhất, hay nhất. Do đó chỉ có đạo của mình mới có thể làm được những việc hay, việc tốt. Khi thấy những người không có đạo dự tính làm điều này điều nọ thì nghĩ thầm rằng

chúng nó sẽ chẳng làm nên trò trống gì đâu. Thế nhưng người ta đã làm việc thành công, thì khi đó những người có đạo tức bực, tìm cách nói xấu, xuyên tạc để hạ giá thành quả của những người kia vì họ không thuộc đạo của mình. Trong quá khứ, chúng ta đã thấy có những vụ thiên tai bão lụt. Các tổ chức bác ái công giáo đã hết lòng quên góp cứu trợ.

Những người công giáo rất hãnh diện với những cuộc cứu trợ do Giáo Hội Công giáo đứng ra tổ chức. Cũng có những nhóm khác cũng làm việc từ thiện cứu trợ



như vậy, nhưng một số người công giáo tỏ ra nghi ngờ và khinh chê việc làm của những nhóm kia, cho rằng họ sẽ chẳng làm tới đâu, có làm được thì cũng mất mát, tham ô tùm lum, phẩm vật cứu trợ không hoàn toàn tới tay các nạn nhân. Đó là một thí dụ về cái óc ganh tị bè phái vì danh Chúa.

Nhưng Chúa không chấp nhận như thế đâu. Đức Giêsu đã đưa ra một nguyên tắc *"Ai không chống lại ta thì phải kể như là thuộc về ta"*. Nguyên tắc này độc đáo vì nó đi ngược lại với nguyên tắc người ta vẫn thường theo từ trước tới giờ. Người ta thường nghĩ "Ai không theo ta tức là kẻ chống ta", hoặc "Ai không phải là bạn ta thì là kẻ thù của ta", hay hơn nữa "Ai làm bạn với kẻ thù ta thì cũng là kẻ thù của ta". Những nguyên tắc vừa kể biểu lộ một tâm lý tự tôn và độc tôn: chỉ có phe nhóm của mình là hay, loại trừ tất cả những ai không thuộc phe nhóm mình. Còn nguyên tắc của Đức Giêsu là một nguyên tắc cởi mở, rộng lượng, nới rộng vòng tay hợp tác: tất cả mọi người, miễn là họ không chống lại ta, cho dù người đó không thuộc đạo ta,

cũng phải coi là bạn của ta; cũng phải hợp tác với họ.

Giữa xã hội ngày nay, con số những người có đạo chỉ là một con số nhỏ. Nếu những người có đạo cứ khư khư với đầu óc tự tôn và độc tôn thì họ sẽ trở thành lẻ loi, sẽ bị cô lập giữa xã hội. Còn nếu những người có đạo biết thực hành nguyên tắc của Đức Giêsu đề ra thì họ sẽ sống chan hoà với những người khác, sẽ có rất nhiều cơ hội để cùng với những người khác thực hiện biết bao nhiêu điều tốt mà Chúa muốn họ làm.

Vả lại, Chúa đâu phải chỉ muốn cho những người có đạo làm việc tốt, mà Chúa muốn cho mọi người đều làm việc tốt. Chúa cũng đâu có cần những người có đạo chúng ta khi làm được một việc tốt thì phải dán nhãn hiệu đạo lên việc tốt đó, phải ký tên mình lên việc tốt đó. Điều mà Chúa muốn là có những việc tốt đã được làm.

Chúng ta hãy cố gắng sống theo tinh thần Tin Mừng Chúa: đừng ganh tị, đừng giữ đầu óc bè phái... nhưng cố gắng sống chan hoà với mọi người, cùng với mọi người thực hiện những việc tốt, những việc làm có ích cho tha nhân, cho xã hội.



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 33

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Năm Thánh Ngoại Thường về Lòng Thương Xót (*Iubilaeum extraordinarium misericordiae*) đã bắt đầu (08-12-2015) và cũng đã kết thúc (20-11-2016).¹ Nhưng lòng nhiệt thành sống đạo được Năm Thánh gieo trồng, nuôi dưỡng, chăm sóc... không vì thế mà bị thui chột, tàn rụi hay chết đi. Các hoạt động Năm Thánh quả là thời gian hồng phúc, là dịp thuận tiện để mọi người tái khám phá những lợi ích và sự cần thiết của ân sủng Chúa ban, cách riêng nơi Bí tích Hòa Giải.² Tất cả dường như đều ít nhiều cảm nghiệm được sự dịu dàng của Thiên Chúa cũng như sự tha thứ vô biên của Ngài. Chẳng vậy mà, việc chạy đến lãnh nhận ân sủng Chúa ban nơi Bí tích Hòa Giải có "... ý nghĩa càng quan trọng hơn trong Năm thánh Lòng Thương Xót".³

Là dấu chỉ Chúa Giê-su đã lập để tha các tội ta phạm cùng giao hòa ta với Thiên Chúa và nhân loại, Bí tích Hòa Giải ban tặng cho ta ơn phục hồi, được trở nên thụ tạo mới, như khi lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy.⁴ Cao điểm của bí tích này chính là để giao hòa, tạo điều kiện giúp hối nhân được gặp gỡ Thiên Chúa và con người. Bí tích Hòa Giải còn ban ơn trợ giúp ta vượt thắng tội lỗi. Vì thế, những thực hành diễn tả lòng thương xót hãy là bốn phận của chúng ta đối với anh chị em xung quanh, trong ý thức rằng: "... lòng thương xót của Thiên Chúa còn mạnh mẽ hơn..."⁵ những nỗ lực của chúng ta.

¹ X. <http://vi.radiovaticana.va/storico/2015/04/11>

² Bí tích Hòa Giải còn được gọi là Bí tích Hoán Cải, Bí tích Sám Hối, Bí tích Tha Tội, Bí tích Giải Tội....

³ APV 22,2.

⁴ X. *1 Cr* 6,11; *1 Ga* 1,8

⁵ APV 22,12.

Nhờ đó, sự đón nhận và loan báo Tin Mừng sẽ dễ dàng hơn trong nhận thức và trong đời sống của chúng ta, giúp mang lại một ý nghĩa trọn vẹn, chung kết cho đời sống cá nhân và xã hội. Bởi lẽ, sống theo "... ân xá của Năm Thánh nghĩa là chạy đến lòng thương xót của Chúa Cha với niềm xác tín rằng sự tha thứ của Ngài trải rộng khắp cuộc đời của tín hữu".⁶ Đồng thời, công cuộc loan báo Tin Mừng sẽ luôn duy trì "... khía cạnh của lòng thương xót vượt hẳn những ranh giới...".⁷

Bốn lần sử dụng từ *mercy*

1. APV 22,2

- *This practice will acquire an even more important meaning in the Holy Year of **Mercy**.* (APV 22,2)
- *Elle revêt une importance particulière au cours de cette Année **Sainte**.* (APV 22,2)
- Việc thực hành này sẽ có được ý nghĩa càng quan trọng hơn trong Năm thánh **Lòng Thương Xót**. (APV 22,2)

2. APV 22,12

- *But the **mercy** of God is stronger even than this.* (APV 22,12)
- *La **miséricorde** de Dieu est cependant plus forte que ceci.* (APV 22,12)
- Nhưng **lòng thương xót** của Thiên Chúa còn mạnh mẽ hơn cả điều này. (APV 22,12)

3. APV 22,17

- *Hence, to live the indulgence of the Holy Year means to approach the Father's **mercy** with the certainty that his forgiveness extends to the entire life of the believer.* (APV 22,17)
- *Vivre l'indulgence de l'Année Sainte, c'est s'approcher de la **miséricorde** du Père, avec la certitude que son pardon s'étend à toute la vie des croyants.* (APV 22,17)
- Vì thế, sống ân xá của Năm Thánh nghĩa là chạy đến **lòng thương xót** của Chúa Cha với niềm xác tín rằng sự tha thứ của Ngài trải rộng khắp cuộc đời của tín hữu. (APV 22,17)

4. APV 23,1

⁶ APV 22,17.

⁷ APV 23,1.

- *There is an aspect of **mercy** that goes beyond the confines of the Church.* (APV 23,1)
- *La valeur de la **miséricorde** dépasse les frontières de l’Eglise.* (APV 23,1)
- Có một khía cạnh của **lòng thương xót** vượt hẳn những ranh giới của Giáo hội. (APV 23,1)

Để kết

Tóm lại, “Việc loan báo lòng thương xót trở nên cụ thể và hữu hình qua lối sống của các tín hữu, sống dưới ánh sáng của nhiều công việc từ bi bác ái”.⁸ Theo cách nói của Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô, các công việc từ bi bác ái của Ki-tô hữu hãy là trọng tâm của đời sống đức tin, là tiêu chuẩn để phân biệt những giá trị chân thật với giả trá trong hành trình đức tin của chúng ta.⁹ Nghĩa là, nếu suy tư cho thấu đáo – trong cái nhìn về Năm Thánh vừa qua, một thời điểm thật hồng phúc, một dịp rất thuận tiện để tái khám phá ích lợi và sự cần thiết của Bí tích Hòa Giải – thì việc tái khám phá tính chất “thiết lợi” của Bí tích Hòa Giải là hết sức cần thiết và rất có ích lợi. Nhờ đó, việc loan báo lòng thương xót trở nên cụ thể, khả giác, hữu hình để “... có được ý nghĩa càng quan trọng hơn trong Năm thánh Lòng Thương Xót (APV 22,2)”.

Còn nhớ, việc cử hành Năm Thánh 2016 đã được Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô tuyên bố vào ngày 13 tháng 3 năm 2015, dịp kỷ niệm 50 năm ngày Công đồng Va-ti-ca-nô II bế mạc. Theo đó, mãi cho đến nay, việc sống tinh thần Công đồng Va-ti-ca-nô II là điều then chốt thuộc về sự dẫn thân của mỗi người trong nỗ lực loan báo Tin Mừng: “... lòng thương xót của Thiên Chúa còn mạnh mẽ hơn... (APV 22,12)”. Và vì thế, ta vững lòng cậy-mến-tin, “... sống ân xá của Năm Thánh nghĩa là chạy đến lòng thương xót của Chúa Cha với niềm xác tín rằng sự tha thứ của Ngài trải rộng khắp cuộc đời của tín hữu (APV 22,17)”, là chạy đến với Bí tích Hòa Giải, cảm nghiệm lòng từ nhân của Chúa cũng như sự tha thứ vô biên của Ngài. Phải, sự tha thứ của Thiên Chúa là “... khía cạnh của lòng thương xót vượt hẳn những ranh giới... (APV 23,1)”.

08-8-2018, GTHH

⁸ Rei 29-9-2017.

⁹ X. <http://conggiao.info/cac-cong-viec-bac-ai-la-trong-tam-d>



TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 9/2018 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ: (Nơi hành hương lãnh ơn Toàn Xá trong Năm Thánh Kính Các Thánh Tử Đạo VN) Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 07/09/2018: Do Đức Viện Phụ Matthêu Bảo Tịnh Nguyễn Đức Chánh (Đan Viện Xitô) Chủ Tế.
- Ngày 14/09/2018: Chủ Tế: **LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 21/09/2018: Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh xứ Tân Thông, GP Phú Cường.
- Ngày 28/09/2018; Chủ Tế: **LM Antôn Nguyễn Cao Siêu**, SJ.

CÁC GIÁO HẠT:

HẠT CHÍ HÒA: Nhà thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P.3, Q.Tân Bình) lúc 16g00, ngày 05/09/2018 (Thứ tư ĐT). Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Chí Hòa.

HẠT GIA ĐỊNH: Nhà thờ Bình Hòa (93/9 Nơ Trang Long, P.11, Q.Bình Thạnh, TP.HCM), lúc 17g30, ngày 14/09/2018. Chủ Tế: **LM Ph. Ass Lê Hoàng Lâm**.

HẠT HÓC MÔN: Nhà thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn), lúc 15g00, ngày 08/09/2018 (Thứ bảy ĐT). Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Hóc Môn.

HẠT TÂN ĐỊNH: Nhà thờ Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP.HCM), lúc 17g00, ngày 06/09/2018 (Thứ Năm ĐT). Chủ Tế: **LM F.X. Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Định.

TÂN SƠN NHÌ: Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 04/09 (Thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

HẠT XÓM MỚI: Nhà Thờ Thạch Đà (384 Phạm Văn Chiêu, P.9, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 06/09/2018 (Thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM G.B Nguyễn Xuân Đức**, Chánh Xứ Thạch Đà.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 07/2018

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ.LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Maria Nguyễn Thị Lan, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Anna M. Nguyễn Thị Cúc, Giáo xứ Bắc Dũng.
3. Maria Nguyễn Thị Thoi, Giáo xứ Hợp An.
4. Lh. Antôn Nguyễn Xuân Đăng, Giáo xứ Hợp An.

HẠT HỌC MÔN:

1. Micae Trần Văn Tính & Maria Phạm Thị Kim Thanh, Giáo xứ Tân Mỹ.
2. Lh. Tômasô Phạm Hữu Thủy & Lh. Maria Đặng Thị Mới, Giáo xứ Tân Mỹ.
3. Maria Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Giáo xứ Tân Mỹ.

HẠT THỦ THIÊM:

1. Maria Nguyễn Thị Thu Hà, Giáo xứ Mỹ Hòa.
2. Lh. Phanxicô Nguyễn Thế Hùng, Giáo xứ Tân Lập.

HẠT PHÚ THỌ:

1. Giuse Nguyễn Đức Qua, Giáo xứ Bắc Hà.
2. Têrêsa Đinh Thị Loan, Giáo xứ Bắc Hà.

THỦ ĐỨC:

1. Lh. Anna Nguyễn Thị Đính, Giáo xứ Thủ Đức.

GIÁO PHẬN LONG XUYÊN

1. Lh. Micae Trần Văn Hàng & Lh. Maria Hoàng Thị Ủi, Giáo xứ Ngọc Thạch, Hạt Vĩnh Thạnh.

ÂN NHÂN GIÚP "Quỹ hỗ trợ Bữa ăn Thiếu nhi học Giáo lý Giáo điểm An Thới Đông":

1. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 600.000đ.

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP CHO VIỆC TRUYỀN GIÁO:

1. Hội Mân Côi Giáo phận Sài Gòn: 1.000 chuỗi MC (10 hạt).
2. Xứ Đoàn Fatima Bình Triệu: Tượng Chúa TX (1,2 m)

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP XÂY DỰNG NHÀ THỜ GX BÌNH QUÝ, GP NHA TRANG:

1. Chị Êlizabeth Nguyễn Thị Mỹ Hoa, UV. BCH CĐ LCTX hạt Gia Định: 30.000.000đ.
2. CĐ LCTX Giáo xứ Bình Hòa, hạt Gia Định: 5.000.000đ.
3. CĐ LCTX Giáo xứ Thánh Tịnh, hạt Gia Định: 3.000.000đ.
4. CĐ LCTX Giáo xứ Thánh Mẫu 3, hạt Gia Định: 1.500.000đ.
5. CĐ LCTX Giáo xứ Bình Lợi, hạt Gia Định: 1.100.000đ.
6. CĐ LCTX Giáo xứ Thị Nghè, hạt Gia Định: 1.000.000đ.
7. Chị Maria Nguyễn Thị Nhung, Trưởng BCH Xứ đoàn Châu Bình: 500.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn các Xứ đoàn và quý Ân nhân, nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

Trong TLHT số tháng 8/2018, ở mục "Chúc mừng Tân BCH CDLCTX hạt Gia Định, trang 19, dòng thứ 2 (tính từ dưới lên), có ghi: **Ủy viên Phụng Tự: Bà Maria Nguyễn Thị Xuân Liên**. Vì sai sót, xin sửa lại: **Ủy viên Phụng Tự: Bà Maria Trần Thị Đan Nguyệt**. BBT xin cáo lỗi, rất mong nhận được sự thông cảm của chị Đan Nguyệt và chị Xuân Liên.

**TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN
XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG
(8.2018)** *(Xin xem hình ở trang bìa)*

**GIA ĐÌNH
CHỨNG NHÂN LÒNG THƯƠNG XÓT**

Theo nguyện ý của Đức Thánh Cha Phanxico, Ngài kêu gọi toàn thể con cái giáo hội hoàn cầu hiệp ý cầu nguyện cho các gia đình trong tháng 8 này. Sự việc này đang cho thấy gia đình đang có vấn đề về mọi mặt trong thế giới hôm nay.

Gia đình là tế bào căn bản của xã hội và là Hội thánh tại gia (GH 11) đang bị lạm dụng phục vụ cho những nhu cầu riêng của những cá nhân hay những tổ chức khác. Gia đình đang chịu tác động từ nhiều phía: chính trị, kinh tế, văn hóa, luân lý, bối cảnh xã hội và đà tiến của khoa học kỹ thuật, cùng với những thành tựu mà con người đạt được. Khi có cuộc khủng hoảng về kinh tế, con người lo sợ thất nghiệp, đói ăn,... kéo theo nhiều hệ lụy khác. Nhưng khi khủng hoảng về gia đình, về nếp sống gia đình, con người không mấy lưu tâm và cũng không có những biện pháp kịp thời để giải quyết. Người xưa nói: phòng bệnh hơn chữa bệnh, nhưng gia đình lâm vào cảnh bi đát rồi mà cũng không có cách chữa, huống chi nói đến việc phòng gia đình tan vỡ.

Đời sống gia đình nhân loại nói chung và đời sống gia đình Công giáo nói riêng cũng cần phải quy chiếu trước hết vào Thiên Chúa – Đấng sáng tạo, nhưng cũng chính Thiên Chúa, Ngôi Lời Thiên Chúa lại được sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhân loại. Tin mừng theo thánh Luca đã viết lại những ngày thơ ấu của Ngôi Lời Thiên Chúa là Đức Giêsu thật hay và ý nghĩa. Chỉ một câu ngắn "*Con Trẻ lớn lên, thêm mạnh mẽ, đầy khôn ngoan, và đôn nghĩa Thiên Chúa ở cùng Người*" (Lc 2, 40) chúng ta sẽ biết được nền tảng gia đình đã góp phần thế nào để Con Trẻ phát triển toàn diện.

Nhờ cha mẹ tốt lành mới để đức cho con. Cây có tốt thì mới sinh quả ngon ngọt. Vai trò của người cha mẹ không ai có thể thay thế được. Với lòng thành tín của người cha nuôi, Thánh Giuse đã chẳng quản ngại trời đông giá rét, đêm tối đường xa. Người vội vã đem Hài Nhi và mẹ người trốn sang Ai Cập.

Hình ảnh người cha hiền, người chồng trung tín luôn yêu thương bảo vệ gia đình của Thánh Giuse phản ánh tính tuyệt vời của Thiên Chúa, của Đức Giêsu đối với Giáo Hội, đối với nhân loại.

Với lòng dịu hiền của người mẹ, Đức Maria đã không quản ngại và đón nhận tất cả theo thánh ý Chúa để truyền lại cho con một đức tính tự nhiên không ai sánh bì.

Hình ảnh người Mẹ tốt lành đã giữ lửa yêu mến, nối chặt chẽ với Thiên Chúa để dù cuộc sống có thăng trầm thì sự nối bền chặt ấy vẫn không tách khỏi.

Dù gia đình không thể hoàn hảo, nhưng mỗi ngày gia đình cần NÊN THÁNH qua những việc nhỏ trong nhà, qua chăm sóc và sống đúng vai trò với trách nhiệm và bổn phận, qua cách cư xử với tha nhân. Gia đình thánh là gia đình trong Thiên Chúa.

Thánh Tông đồ Phaolô đã diễn tả gia đình trong Thiên Chúa như thế này: *"Anh em hãy mặc lấy những tâm tình từ bi, nhân hậu, khiêm cung, ôn hoà, nhẫn nại, chịu đựng lẫn nhau, và hãy tha thứ cho nhau nếu người này có chuyện phải oán trách người kia. Như Chúa đã tha thứ cho anh em, anh em cũng hãy tha thứ cho nhau. Và trên hết mọi sự, anh em hãy có đức yêu thương, đó là dây ràng buộc điều toàn thiện... tất cả những gì anh em làm, trong lời nói cũng như trong hành động, tất cả mọi chuyện, anh em hãy làm vì danh Chúa Giêsu Kitô, nhờ Người mà tạ ơn Thiên Chúa Cha".* (Cl 3, 12-13.21).

Cũng thế, giáo huấn về hôn nhân và gia đình nhất thiết phải được gợi hứng và biến đổi dưới ánh sáng của lời loan báo yêu thương và dịu dàng; nếu không, giáo huấn ấy sẽ trở thành sự bảo vệ đơn thuần cho một giáo điều lạnh lùng và thiếu sinh khí. Quả thật, người ta không thể hiểu trọn vẹn mầu nhiệm gia đình Kitô giáo nếu không nhìn trong ánh sáng tình yêu vô hạn của Chúa Cha, được biểu lộ nơi Đức Kitô, Đấng đã tự hiến mình cho đến cùng và vẫn sống giữa chúng ta. Vì thế ước muốn chiêm ngắm Đức Kitô hằng sống, Đấng có mặt trong biết bao câu chuyện tình yêu, và khẩn cầu ngọn lửa Thần Khí xuống trên mọi gia đình của thế giới này (*Trích Tông huấn Niềm Vui của Tình Yêu - số 59*).

Người ta không được phép coi thường hôn nhân. Con người cần khám phá lại ý nghĩa đích thực của hôn nhân và canh tân nó. Sức mạnh của gia đình "nằm chủ yếu ở khả năng yêu thương và dạy biết yêu thương. Dầu có bị tổn thương thế nào thì gia đình vẫn luôn có

thể lớn lên khởi đi từ tình yêu” (*Trích Tông huấn Niềm Vui của Tình Yêu - số 53*).

Chúng ta hãy cầu nguyện thật nhiều cho gia đình của mình. Nài xin lòng thương xót của Chúa bao phủ trên từng người và từng gia đình chúng ta.

Để chống gia đình tan vỡ và chống khủng hoảng gia đình, chúng ta phải làm sao?

Việc áp dụng cụ thể dựa theo thư chung của HĐGMVN vào dịp Mùa Chay 2017 khi nói về giờ kinh gia đình và bữa cơm gia đình rằng:

Để gia đình trở thành dấu chỉ Lòng Thương Xót của Chúa, mọi thành phần của gia đình cần có giờ gặp gỡ nhau và cùng nhau gặp gỡ Chúa. Vì vậy, tôi mời gọi các gia đình hãy thực hiện GIỜ KINH GIA ĐÌNH và BỮA CƠM GIA ĐÌNH.

HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Thương Xót

Tại Gx. Tân Triều, thứ Sáu, ngày 07/9/2018

(*thứ Sáu sau CN XXII TN*)

SỐNG TINH THẦN TỬ ĐẠO

Chương trình tổng quát (Sáng):

7g00' – 7g30': Đón tiếp

7g30' – 8g00': Giờ kinh LCTX

8g00' – 8g45': Bài chia sẻ của Cha Đặc trách HH.LCTX giáo hạt Biên Hòa

8g45' – 9g00': giải lao

9g00' – 9g45': bài chia sẻ của Đức Cha

9g45' – 9g55': giải lao

10g00' – 11g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Tu sỹ và cộng đoàn

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Tân Triều, giáo hạt Biên Hòa tham dự buổi sinh hoạt này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Nhờ lời chuyển cầu của các thánh Tử đạo Việt Nam, thánh Phaolô Hạnh, chúng ta sống tinh thần tử đạo mỗi ngày.

Kính chúc quý vị sống tin thác vào Lòng Thương Xót Chúa Giêsu.

LM. Mart. Hoàng - Xuân Lộc.

TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT MIỀN GIA LAI, GP KON TUM *(Xin xem hình ở trang bìa)*

THÁNH LỄ RA MẮT CỘNG ĐOÀN LCTX GX ĐỨC BÀ BIỂN HỒ



Đáp lại lời mời của Cha Giuse Hoàng Hữu Chi, Chánh Xứ Giáo Xứ Đức Bà Biển Hồ, vào lúc 17giờ ngày 22.7.2018, Cha Linh Hưởng Phêrô Nguyễn Tương Lai cùng Ban Điều hành CĐ LCTX Miền Gia Lai đã vượt đường xa trong mưa gió đến với CĐ LCTX Giáo xứ Đức Bà Biển Hồ để tham dự và cử hành Thánh lễ Tiếp nhận và Ra mắt CĐ LCTX của

Giáo xứ.

Thánh Lễ do Cha Phêrô, Linh Hưởng CĐ LCTX Miền Gia Lai Chủ Tế. Thành phần tham dự ngoài 49 Đoàn Viên CĐ LCTX G.xứ Đức Bà Biển Hồ còn có Hội đồng Mục vụ Giáo xứ, Cộng đoàn Giáo dân Giáo Xứ Đức Bà Biển Hồ và Ban Điều hành CĐ LCTX Miền Gia Lai.

Trong Thánh Lễ, qua bài giảng quy chiếu vào 3 bài đọc của Chúa Nhật XVI TN, Cha Phêrô đã quảng diễn về lòng thương xót của Chúa và tinh thần phục vụ của người con Dân Chúa.

"Ta sẽ quy tụ đoàn chiên của Ta còn sót lại, Ta sẽ cho xuất hiện các mục tử để chăn dắt chúng" (Gr 23, 4).

"Chính Đức Giêsu là sự bình an của chúng ta, Người đã liên kết dân Do Thái và dân ngoại thành một" (Ep 2, 14).

"Đức Giêsu thấy một đám người rất đông thì chạnh lòng thương" (Mc 2, 34).

Tiếp đến, Cha giới thiệu Tân Ban Chấp hành CĐ LCTX GX Biển Hồ chào ra mắt Cộng đoàn giáo dân Giáo Xứ và nhận nhiệm vụ, Cộng đoàn đã đón nhận bằng tràng pháo tay rất nồng nhiệt.

Sau lời cảm ơn của Cha Phêrô gửi đến Cha Chánh Xứ, Hội Đồng MV Giáo Xứ và cộng đoàn Giáo dân Giáo xứ Đức Bà Biển Hồ, Tân Ban Chấp hành CĐ LCTX Gx Biển Hồ đã chụp hình lưu niệm với Cha Linh hưởng Phêrô và Ban Điều hành CĐ LCTX Miền GiaLai.

Văn Mùi, Ban Truyền thông CĐ LCTX Miền GiaLai.

DIỄN ĐÀN

SỐNG LÒNG THƯƠNG XÓT TRONG ĐỜI SỐNG HÔN NHÂN CÔNG GIÁO

Lm. Vinhson Trần Đình Hòa

Đặc trách CD LCTX Giáo hạt Xuyên Mộc, GP. Bà Rịa

1. Con người được dựng nên để sống lòng thương xót.



Thiên Chúa là tình yêu (x. 1Ga 4, 8). Tình yêu tự bản chất luôn có tha tính, nghĩa là luôn có đối tượng để thể hiện tình yêu. Ba Ngôi Thiên Chúa luôn yêu thương nhau. Chân lý này được chính Chúa

Giêsu mạc khải: "*Chúa Cha yêu thương người Con và đã giao mọi sự trong tay Người*" (Ga 3, 35). Tình yêu Thiên Chúa không dừng lại trong nội tại Ba Ngôi nhưng hướng tới các tạo vật mà Thiên Chúa tạo dựng, trong đó, con người là đối tượng đặc biệt mà Thiên Chúa luôn yêu thương. Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời (Ga 3, 16). Tình yêu ấy được Chúa Giêsu biểu lộ một cách rất cụ thể và sống động. Vì tình yêu thương, Đức Giêsu đã quên thân mình để sống và chết cho con người: "*Đức Giê-su Ki-tô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự*" (Pl 2, 6-8).

Quả thật, không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình (x. Ga 15, 13). Thiên Chúa yêu chúng ta không phải khi chúng ta đã là bạn hữu của Ngài. Tình yêu Ngài vượt lên trên điều đó. Đức Ki-tô đã chết vì chúng ta, ngay khi chúng ta còn là những người tội lỗi; đó là bằng chứng Thiên Chúa yêu thương chúng ta (x. Rm 5, 8). Thiên Chúa

muốn con người thực hiện tình yêu ấy khi trao cho các môn đệ nói riêng và chúng ta nói chung giới luật yêu thương: *"Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em"* (Ga 13, 34).

Con người có thể sống được tình yêu mà Thiên Chúa mời gọi. Bởi lẽ, vì yêu thương, Thiên Chúa đã dựng nên con người và mời gọi con người đi vào tình thương, đó là ơn gọi nền tảng và bản sinh của con người. Con người được dựng nên theo hình ảnh và giống như Thiên Chúa (x. St 1, 27) là Tình Yêu (x. 1Ga 4, 8.16). Con người chỉ tìm được chính mình, tìm được ý nghĩa đời mình khi sống đúng với ơn gọi nền tảng. Đó là sống yêu thương theo ý Thiên Chúa mời gọi.

Mặt khác, Thiên Chúa đã không dựng nên một người riêng rẽ, nhưng dựng nên có nam có nữ (x. St 1, 27). Vì thế, con người được Thiên Chúa mời gọi sống đời sống cộng đoàn. Không ai có thể sống lẻ loi mà đời sống có thể trở nên phong phú. Thiên Chúa đã thấu suốt điều ấy ngay trong những ngày đầu sáng tạo: *"Con người ở một mình thì không tốt. Ta sẽ làm cho nó một trợ tá tương xứng với nó"* (St 2, 18). Vì thế, Thiên Chúa đã ban người nữ cho người nam như một "trợ tá", như *"chính Chúa đến trợ giúp người nam"* (x. Tv 121, 2). Do đó, người nam là cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai thành một xương một thịt (x. St 2, 24). Sự hợp nhất bền vững giữa hai người nam nữ được Đức Ki-tô nói rõ khi nhắc lại ý định "từ nguyên thủy" của Đấng Sáng Tạo. Họ không còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt" (Mt 19, 6). Thiên Chúa chúc phúc cho tình yêu hôn nhân để nó được trở nên sung mãn và thể hiện trong việc bảo tồn công trình sáng tạo: *"Thiên Chúa chúc phúc cho họ, Người phán: hãy sinh sôi nảy nở cho đầy mặt đất và thống trị mặt đất"* (St 1, 28).

Chính môi trường cộng đoàn là nơi để con người phát huy khả năng yêu thương mà Thiên Chúa đã phú bẩm cho con người khi tạo dựng họ. Trong cộng đoàn, con người luôn có đối tượng cụ thể để sống tương quan và sống lòng thương xót mà Thiên Chúa mời gọi. Đặc biệt, trong đời sống hôn nhân, Thiên Chúa dựng nên người nam và người nữ để họ hỗ trợ nhau và để trọn đời yêu thương



nhau. Thánh Kinh khẳng định người nam người nữ được tạo dựng cho nhau. Người nữ là *"xương thịt bởi xương thịt"* người nam, ngang hàng và gần gũi với người nam.

Gia đình là cộng đoàn thu nhỏ, là trường học dạy sống yêu thương, tha thứ và thương xót. Trong gia đình, con người có các đối tượng cụ thể để sống tình yêu thương tha thứ cho nhau. Một người con trước khi bước ra đời để sống đời hôn nhân, chúng cần được nuôi dưỡng trong tình yêu, được chiêm ngắm tình yêu thương của cha mẹ và những người thân. Gia đình là môi trường đầu tiên và thuận lợi để chúng sống tình yêu và lòng thương xót mà Thiên Chúa mời gọi. Vì thế, cần có một gia đình đầy yêu thương, một cuộc hôn nhân bền chặt để con cái được lớn lên cách quân bình và trưởng thành trong tình yêu.

2. Thiên Chúa mời gọi đôi bạn sống tình yêu bền chặt



Thiên Chúa là tình yêu (x. 1Ga 4, 8). Ngài vô thủy vô chung, trước sau như một. Tình yêu của Ngài bền vững đến thiên thu. Ngài thể hiện tình yêu ấy với con người cũng như vậy. Ngài đã dựng nên con người giống hình ảnh tình yêu của Ngài. Ngài cũng mời gọi con người sống tình

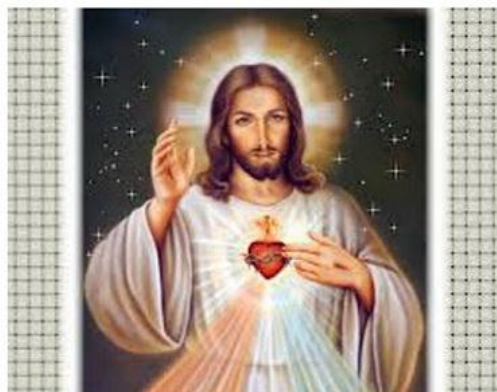
yêu bền chặt ấy với nhau: *"Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em"* (Ga 15, 12).

Đời sống hôn nhân Công giáo là môi trường cụ thể để con người sống tình yêu bền chặt ấy. Chính Thiên Chúa đóng ấn xác nhận lời giao ước qua đó hai người ưng thuận kết hôn, tự hiến cho nhau và đón nhận nhau (x. Mc 10, 9). Từ hôn ước của họ *"phát sinh một định chế vững chắc theo ý định của Thiên Chúa và có giá trị trước mặt xã hội"* (GS 48, 1). Hôn ước được liên kết với giao ước Thiên Chúa ký kết với nhân loại: *"Tình yêu vợ chồng đích thực được kết nhập trong tình yêu Thiên Chúa"* (GS 48, 2).

Dây hôn phối do chính Thiên Chúa liên kết nên hôn nhân thành sự và hoàn hợp, giữa hai người đã được rửa tội, không bao giờ

được tháo gỡ. Dây liên kết này là kết quả của việc hai người tự nguyện kết hôn và do sự hoàn hợp của hôn phối. Đây là một thực tại không thể đảo ngược và trở thành một giao ước được Thiên Chúa Trung Tín bảo đảm. Hội Thánh không có quyền nói ngược lại sự an bài khôn ngoan của Thiên Chúa (x. CIC 1141).

Đức Ki-tô là nguồn mạch ân sủng đặc biệt này. *"Như xưa kia, Thiên Chúa đến gặp Dân Người bằng một giao ước yêu thương và trung thành; thì ngày nay, Đấng Cứu Thế, Bạn Trăm Năm của Hội Thánh cũng đến với đôi vợ chồng qua bí tích Hôn Phối"* (GS 48, 2). Người ở lại với họ, ban cho họ sức mạnh để họ vác thập giá



LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

LÀ NGUỒN SỐNG GIA ĐÌNH

theo Người, để họ trỗi dậy sau khi sa ngã, để họ tha thứ cho nhau, để mang gánh nặng cho nhau (x. GS 48, 2), để họ "phục tùng nhau vì lòng kính sợ Đức Ki-tô" (x. Ep 5, 21), và yêu thương nhau với một tình yêu siêu nhiên, tế nhị và phong nhiêu khi họ vui hưởng tình yêu và cuộc sống gia đình, mà Chúa ban cho họ ngay từ đời này được nếm hưởng bàn tiệc cưới Con Chiên:

Tôi sẽ múc đâu ra sức mạnh để nói cho thỏa về niềm hạnh phúc của cuộc hôn nhân được Hội Thánh lo liệu, được lễ dâng xác nhận, được lời chúc lành niềm an, được các thiên thần công bố và được Cha trên trời chuẩn y... Có đôi bạn nào đẹp bằng đôi bạn Ki-tô hữu, được kết hiệp do cùng một niềm hy vọng, cùng một ước nguyện, cùng một nề nếp, cùng một công việc phục vụ. Cả hai cùng là con một Cha, cùng phục vụ một Chúa; không gì phân rẽ họ nổi, trong tinh thần cũng như trong xác thịt; ngược lại, họ là hai trong cùng một xác thịt. Ở đâu có cùng một xác thịt, cũng có cùng một tinh thần (x. Tông Huấn Gia Đình 13).

Tình yêu vợ chồng bao gồm một tổng thể trong đó có đủ mọi yếu tố cấu tạo nên ngôi vị: tiếng gọi của thân xác và của bản năng, sức mạnh của cảm tính và của lòng yêu mến, khát vọng của tinh thần

và của ý chí; tình yêu thương ấy nhằm đến một sự hiệp nhất sâu xa về ngôi vị, không chỉ là sự kết hiệp thành một thân xác, nhưng là sự hiệp nhất đến độ chỉ còn một trái tim, một linh hồn; tình yêu ấy đòi hỏi sự bất khả phân ly và trung tín trao hiến cho nhau một cách dứt khoát, nó mở ngõ cho việc sinh sản. Tất một lời, đó chính là những yếu tố thông thường của tình yêu vợ chồng nhưng với một ý nghĩa mới mẻ, một ý nghĩa không chỉ thanh luyện và củng cố những yếu tố ấy nhưng còn nâng chúng lên cao đến độ biến chúng thành lời diễn tả những giá trị đặc biệt của Ki-tô giáo (x. Tông Huấn Gia Đình 13).

Tự bản chất, tình yêu hôn nhân đòi hỏi hai vợ chồng phải chung thủy. Đây là hệ quả của việc hai vợ chồng tự hiến cho nhau. Tình yêu đòi hỏi phải dứt khoát, không được tạm bợ. “Sự liên kết mật thiết vẫn là sự tự hiến của hai người cho nhau, cũng như lợi ích của con cái buộc hai vợ chồng phải hoàn toàn trung tín và đòi hỏi họ kết hợp với nhau bất khả phân ly” (x. GS 48, 1).

Lý do sâu xa nhất đòi hỏi hai vợ chồng phải chung thủy, căn cứ trên sự trung tín của Thiên Chúa với giao ước của Người, sự trung tín của Đức Ki-tô với Hội Thánh. Nhờ bí tích Hôn Phối, hai vợ chồng được ban ơn để diễn tả và làm chứng cho sự trung tín ấy. Do bí tích, tính bất khả phân ly của hôn nhân tiếp nhận một ý nghĩa mới và sâu xa hơn.

Ràng buộc suốt đời với một người khác có thể là một điều khó. Do đó, cần phải loan báo Tin Mừng: Thiên Chúa đã yêu chúng ta bằng một tình yêu vĩnh viễn và không bao giờ rút lại; tình yêu vợ chồng được tham dự vào tình yêu này; tình yêu này hướng dẫn và nâng đỡ họ; nhờ chung thủy với nhau, họ có thể làm chứng nhân cho tình yêu trung tín của Thiên Chúa. Nhờ ân sủng của Thiên Chúa, những đôi vợ chồng sống chứng từ ấy, lắm lúc trong những hoàn cảnh rất khó khăn, đáng được cộng đoàn Hội Thánh biết ơn và nâng đỡ (x. Tông Huấn Gia Đình 20). Để có thể sống với nhau bền chặt, các thành viên trong gia đình cần tập sống lòng thương xót theo ý Chúa muốn.

(Còn tiếp 1 kỳ)

SỰ YẾU ĐUỐI CỦA THẬP GIÁ LÀM CHÚNG TA MẠNH MẼ

Tiến sĩ **PETER KREEFT**

TRÂM THIÊN THU (Chuyển ngữ từ IntegratedCatholicLife.org)

PHI LỘ – Là Kitô hữu, chúng ta không lạ gì với những cách nói “lạ” về Thập Giá, nhưng có thể chúng ta chỉ hiểu tổng quát chứ chưa sâu sắc đủ để chúng ta mê Thập Giá, mê Thánh Giá, và say đau khổ. Đau khổ là mối phúc, nhưng chúng ta chưa dám chấp nhận. TS Peter Kreeft có cách so sánh vừa cụ thể vừa dễ hiểu, vừa khôi hài vừa nghiêm túc, có thể tạo sự thú vị và giúp chúng ta hiểu rõ hơn về mầu nhiệm đau khổ. Thiết nghĩ đây là tài liệu quý để chúng ta có thể làm vốn sống mà thăng tiến trên hành trình đức tin. Xin mời bạn “xuất thần” để trở nên “yếu đuối” và nhập vào sự đau khổ cùng với Đức Giêsu Kitô.



Khi tôi yếu là lúc tôi mạnh, sức mạnh tạo sự hoàn hảo trong sự yếu đuối. Đó là nói về “bí quyết” trưởng thành tâm linh, nhưng chúng ta có thực sự hiểu câu đó nói về cái gì? Ai có thể hiểu?

Nếu chúng ta không hiểu, Thiên Chúa sẽ không cho chúng ta biết. Ngài không lãng phí từ ngữ. Đó là mầu nhiệm, nhưng mầu nhiệm không là điều chúng ta không thể hiểu, mà là điều chúng ta không thể hiểu bằng lý lẽ, nếu không được Thiên Chúa mạc khải. Đó cũng là điều chúng ta không thể hiểu hết, nhưng là điều chúng ta có thể hiểu phần nào đó. Hiểu một phần không là hoàn toàn tối tăm. Chúng ta có thể thấy qua tấm kiếng.

Bí quyết để mạnh mẽ tạo sự hoàn hảo trong sự yếu đuối là Thập Giá của Đức Kitô. Không có Thập Giá thì không có mầu nhiệm, mà chỉ là bóng tối và ngu xuẩn.

Nhưng những người ngoài Kitô giáo như các nhà thần bí Trung quốc và Lão Tử có vẻ hiểu bí ẩn của sức mạnh tạo sự hoàn hảo

trong sự yếu đuối khá sâu sắc, ít là về một số lĩnh vực nào đó, dù họ không biết Đức Kitô hoặc Thập Giá.

Có thể họ hiểu một mầu nhiệm tương tự và có liên quan nhưng không tương tự. Hoặc có thể họ cũng hiểu điều đó qua Đức Kitô và Thập Giá, dù họ không ý thức và rõ ràng. Làm sao chúng ta biết đâu là biên độ của Thập Giá? Nhánh Thập Giá rất dài và rộng. Đức Kitô là “ánh sáng thật, ánh sáng đến thế gian và chiếu soi mọi người” (Ga 1:9) nhờ sự mặc khải tự nhiên, sự khôn ngoan tự nhiên, và theo luật tự nhiên bởi lương tâm. Khi Lão Tử, Socrates, hoặc Đức Phật hiểu sâu được sự thật vĩnh hằng, họ cũng làm vậy nhờ Ánh Sáng của Đức Kitô, Ngôi Lời vĩnh hằng, Ngôi Lời trước khi hóa thành nhục thể, hoặc được Thiên Chúa mặc khải. Ngài là Ngôi Vị nhưng không theo bản tính nhân loại. Tất cả sự thật đều là sự thật.

Nhưng Chúa Giêsu nhập thể là sự mặc khải của Thiên Chúa, diện mạo Thiên Chúa hướng về chúng ta trong sự thân thiết nhất. Chúng ta biết thêm về một người qua khuôn mặt hơn các phần khác trên cơ thể. Như vậy hãy nhìn vào sự mặc khải của Thiên Chúa – Đức Kitô và Thập Giá – để cố gắng hiểu được điều nghịch lý của sức mạnh có từ sự yếu đuối. Chúng ta thắc mắc: Làm sao sự yếu đuối làm chúng ta mạnh mẽ nhờ Thập Giá? Làm sao sự yếu đuối của Thập Giá có thể làm chúng ta mạnh mẽ?

Có hai vấn đề. Thứ nhất là lý thuyết và không thể trả lời, thứ nhì là thực tế và có thể trả lời.

Vấn đề thứ nhất: Điều đó tác động thế nào? Nhờ kỹ thuật tâm linh siêu nhiên nào mà sự yếu đuối sản sinh sức mạnh? Thập Giá tác động như thế nào?

Các thần học gia đã làm việc về vấn đề này gần 2.000 năm, và không có sự đồng tâm nhất trí trong Kitô giáo, không có câu trả lời chính xác, mà chỉ có sự tương tự. Thánh An-sen-mô có cách hiểu tương tự về sự dữ chiếm hữu chúng ta và Đức Kitô đã trả giá cứu chuộc chúng ta. Các giáo phụ thời sơ khai có cách tương tự về cuộc chiến vũ trụ: Đức Kitô chiếm lãnh địa của ma quỷ – trước tiên là thế gian, vào đêm Thứ Bảy Tuần Thánh, thế giới ngầm bị bại trận, ác thần bị đánh bại, kẻ thù là tội lỗi và sự chết bị đánh bại.

Vấn đề thứ nhì có thể trả lời rõ ràng hơn. Đó là vấn đề thực tế: Làm sao chúng ta sống? Làm sao tôi xử lý sự yếu đuối? Làm sao tôi vác thập giá trong cuộc đời? Đó không là kỳ lạ mà là sự thật nhập thể, không chỉ là sự kiện độc nhất vô nhị bên ngoài tôi nhưng ở trong không gian và thời gian tại Ít-ra-en năm 29 (sau công nguyên), cách xa tôi hàng ngàn dặm và cả hai ngàn năm qua, nhưng đó vẫn là sự kiện tiếp diễn ở trong tôi.

Có hai cái sai khi trả lời câu hỏi này: Làm sao tôi thực hiện Mầu Nhiệm Thập Giá trong cuộc đời tôi? Đó là chủ nghĩa nhân đạo và chủ nghĩa ần dật, chủ nghĩa tích cực và chủ nghĩa tiêu cực. Chủ nghĩa nhân đạo nói rằng đó là hành động của con người, chúng ta phải chiến đấu và vượt qua sự yếu đuối, thất bại, bệnh tật, đau khổ và sự chết. Nhưng rồi chúng ta chẳng làm được. Chủ nghĩa nhân đạo là Don Quixote chỉ cưỡi ngựa mà dám chiến đấu với xe tăng.

Chủ nghĩa ần dật cũng là thuyết định mệnh, nói rằng hãy chịu đựng và chấp nhận. Nói cách khác, đừng làm người. Hãy cứ "xả láng sáng về sớm", đừng chống lại ánh sáng yếu ớt!

Kitô giáo có tính nghịch lý hơn chủ nghĩa nhân đạo hoặc thuyết định mệnh. Có nghịch lý gấp đôi trong cách trả lời của Kitô giáo về sự nghèo khó, đau khổ và sự chết. Sự nghèo khó trái ngược với sự thoải mái, nhưng lại được chúc lành. Giúp người nghèo thoát cảnh khổ là một trong các nhiệm vụ chính của các Kitô hữu. Nếu chúng ta từ chối, chúng ta không là Kitô hữu, chúng ta không được cứu độ (x. Mt 25:41-46). Chính người giàu mới đáng thương, như Mẹ Teresa nói tại ĐH Harvard: *"Đừng bảo đất nước tôi nghèo. Ấn Độ không là nước nghèo. Nước Mỹ mới là nước nghèo, nghèo về tâm linh"*. Người giàu rất khó được cứu độ (x. Mt 19:23), nghèo tâm linh là muốn nghèo. Những người tách khỏi của cải thì được chúc phúc (x. Mt 5:3).

Nghịch lý tương tự trong Kitô giáo là về sự chết. Sự chết là kẻ thù nguy hiểm nhất, nhưng là "kẻ thù cuối cùng bị tiêu diệt" (x. Cr 15:26), là dấu vết và hình phạt của tội lỗi. Đức Kitô đến để chiến thắng nó. Sự chết cũng là cửa ngõ vào sự sống đời đời, vào Nước Trời. Đó là "chiếc xe ngựa vàng" của Hoàng Đế gửi tới để đón cô dâu Lộ Lem.



Đau khổ cũng là một nghịch lý. Một mặt đó là bị căng thẳng, một mặt là được chúc phúc. Các thánh nên thánh chủ yếu với hai lý do: Có lòng yêu thương tới mức anh hùng và chạnh lòng thương người lân cận. Họ trao tặng chính họ để làm

Vinh dự
của tôi là
THẬP GIÁ
Chúa Kitô



giảm đau khổ của người khác. Nhưng họ cũng yêu Chúa tới mức vui chịu đau khổ một cách can trường. Họ vừa chiến đấu vừa chấp nhận đau khổ. Họ năng động hơn những người theo chủ nghĩa nhân đạo và chủ nghĩa ẩn dật. Cả ba thứ (nghèo khó, sự chết và đau khổ) đều là các dạng yếu đuối. Sự yếu đuối là vấn đề tổng quát và phổ biến. Chẳng hạn, đau khổ tự nó không chấp nhận là yếu đuối, vì chúng ta ôm chặt đau khổ như lúc sinh con nếu được chọn, theo sức của chúng ta – nhưng các đau khổ nhỏ và sự không thoải mái, chúng ta cảm thấy bị xúc phạm và không chịu nổi nếu chúng xảy đến trái ý chúng ta. Chúng ta sẽ chạy cho xa. Kierkegaard nói: *"Nếu tôi có người đầy tớ khiêm nhường, khi tôi xin ly nước mà anh ta lại đem tới ly rượu ngon, tôi đuổi việc anh ta liền, tôi cho anh ta biết rằng niềm vui đích thực là được như ý"*.

Đệ tử giỏi của tâm lý gia Freud là Alfred Adler đã chia sẻ với sự phụ về vấn đề chính: **Đâu là ước muốn cơ bản của con người?** Đó không là niềm vui, như Freud tưởng, mà là sức mạnh theo cách nghĩ của Adler.

Ngay cả Thánh Thomas Aquinas, Tiến sĩ Giáo hội, cũng mặc nhiên đồng ý, vì khi ngài xem xét và loại trừ mọi ứng sinh có tính sùng bái và không tương xứng đối với vị thế hạnh phúc cao nhất của con người, của mọi vật mà chúng ta theo đuổi thay vì Thiên Chúa, thánh nhân nói rằng chúng ta bị thu hút tới sức mạnh vì nó có vẻ thần thánh nhất. Tuy nhiên, đây là sai lầm vì sức mạnh của Thiên Chúa là sự hoàn thiện của Ngài. Sức mạnh là câu trả lời của Thánh Augustinô về lý do ngài ăn cắp những trái lên hồi ngài còn nhỏ. Không phải ngài muốn có niềm vui hoặc tiền bạc, mà là sức

manh – sức mạnh không theo luật “chớ trộm cắp”, sức mạnh bất tuân luật pháp và lấy nó đi. Chúng ta bị giày vò vì bị kiềm chế.

Cuối cùng, chúng ta chỉ là những thụ tạo chứ không là tạo hóa, hữu hạn chứ không vô hạn, hay chết chứ không bất tử, ngu dốt chứ không thông suốt mọi thứ. Tất cả những thứ đó là sự yếu đuối, không ngẫu nhiên và có thể tránh nhưng đó là sự yếu đuối bẩm sinh và thuộc bản chất đối với mọi thụ tạo. Khi thù hận, sự hạn chế của sự yếu đuối khiến chúng ta tức giận.

Trước khi chúng ta phân biệt sức mạnh với sự yếu đuối, chúng ta phải nhìn sâu và nhìn kỹ vấn đề. Có ba sự yếu đuối liên quan nhưng khác biệt.

Thứ nhất, có sự yếu đuối của ngón lừa thứ nhì, phản ứng mạnh hơn là đề xướng, theo sau hơn là dẫn đầu, vâng lời hơn là ra lệnh. Sự tức giận của chúng ta đối với vấn đề này là hoàn toàn ngu xuẩn, vì chính Thiên Chúa bao gồm sự yếu đuối này! Chúa Con vâng lời Chúa Cha đời đời. Điều Ngài thực hiện trên thế gian thì Ngài cũng thực hiện đời đời. Không ai có thể tuân phục hơn Đức Kitô.

Do đó, vâng lời không là thấp kém. Đức Kitô chính là Thiên Chúa và cũng là người vâng lời tuyệt đối. Về vấn đề này, chúng ta có sự cách mạng gây ngạc nhiên và nền tảng mà thế gian chưa từng biết, không thể hiểu. Phụ nữ nổi loạn vì họ là nữ giới, nghĩa là về sinh học họ tiếp nhận sự thụ thai từ nam giới, cần nam giới bảo vệ và lãnh đạo, vì họ nghĩ điều đó khiến họ yếu thế. Con cái nổi loạn vì phải vâng lời cha mẹ, nhân dân nổi loạn vì phải vâng lời chính quyền, con cái và nhân dân đều nghĩ như vậy là yếu kém. Nhưng không phải như vậy!

Đức Kitô đồng đẳng với Chúa Cha về mọi thứ, nhưng Đức Kitô tuân phục Chúa Cha. Sự khác biệt trong vai trò không có nghĩa là khác biệt về giá trị. “Sự yếu đuối” của sự vâng lời không đến từ vị trí thấp mà đến từ sự bình đẳng về giá trị.

Con cái cũng vâng lời cha mẹ. Nhưng con cái không thấp kém hơn cha mẹ về luân lý hoặc tâm linh. Lệnh vâng lời không hạ thấp mà làm cho tự do – nếu chúng ta nói về sự vâng lời “trong Đức Kitô”. Trên thế gian, sức mạnh cai trị, và người mạnh hơn người yếu. Do đó, sự vâng lời thực sự là sự yếu kém về quyền lực. Nhưng

trong Giáo hội không như vậy. Mọi thứ đều khác hẳn: "*Anh em biết: thủ lãnh các dân thì dùng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân. Giữa anh em thì không được như vậy: Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em. Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ anh em. Cũng như Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người*" (Mt 20:25-28).

Chúa Giêsu đồng đẳng với Chúa Cha, nhưng Ngài vâng lời. Nếu đó là sự thật đơn giản nhưng mang tính cách mạng thì được nhận biết và được đánh giá cao, chúng ta sẽ có một thế giới mới – không phải thế giới cũ của sự nô lệ và áp bức, cũng không phải thế giới Tây phương hiện đại của sự tiêu diệt và rối loạn, của sự cạnh tranh không tự nhiên và nổi loạn. Thay vì vậy, chúng ta có tình yêu thương.

Tình yêu tạo sức mạnh. "Sự yếu đuối" của Đức Kitô khi vâng lời Chúa Cha đã làm cho Ngài mạnh mẽ vì đó là sự tuân phục của tình yêu. Nếu Đức Kitô không tuân phục Thánh Ý Chúa Cha khi Satan cám dỗ Ngài nơi hoang địa, Ngài sẽ mất sức mạnh, như Samson đã mất sức mạnh, và khuất phục trước kẻ thù. Đức tuân phục của Ngài đánh dấu thần tính của Ngài. Và chúng ta cũng vậy: Nếu chúng ta hoàn toàn vâng lời Chúa Cha, chúng ta sẽ được biến đổi thành những người được dự vào thần tính của Ngài. Sự ăn năn, tín thác, và Bí tích Thánh Tẩy là ba khí cụ giúp "chuyển đổi", là các dạng vâng lời. Chúng ta được mời gọi sám hối, tin tưởng, và tái sinh.

(Còn tiếp 1 kỳ)

Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

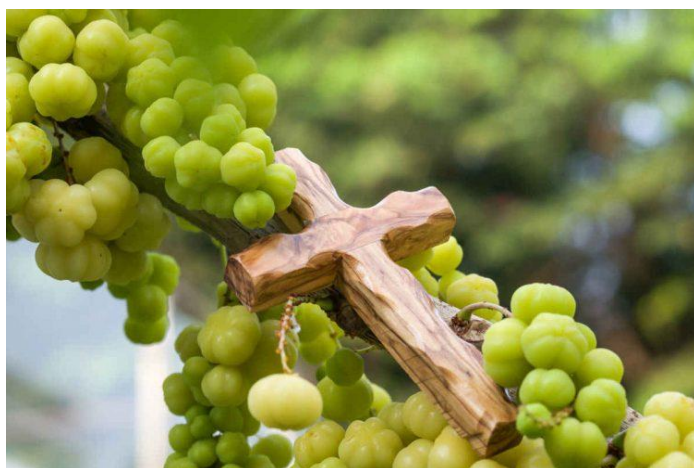
Xin dùng chữ Unicode

THÀNH TỰU VÀ HOA TRÁI

Ronald Rolheiser

J.B. Thái Hòa chuyển ngữ

Có một sự khác biệt thật sự giữa thành tựu và hoa trái, giữa thành công của chúng ta và sự tốt đẹp chúng ta đem lại cho thế giới.



Những gì chúng ta thành tựu đem lại cho chúng ta thành công, sự tự hào, khiến gia đình và bạn bè tự hào về chúng ta, và cho chúng ta cảm giác mình có giá trị, đặc biệt và quan trọng. Mình đã làm được gì đó. Mình đã để lại dấu ấn. Và cùng với đó là giải thưởng, bằng cấp, chứng

nhận, những thứ chúng ta xây dựng, những di sản được công chúng thừa nhận và tôn trọng. Chúng ta đã làm được. Chúng ta được công nhận. Hơn nữa, thường thì những gì chúng ta đạt được sẽ giúp ích cho những người khác theo cách nào đó. Chúng ta có thể, và nên, thấy những thành tựu chính đáng của mình là tốt đẹp.

Tuy nhiên, như Henri Nouwen thường xuyên nhắc rằng, thành tựu không đồng nghĩa với hoa trái. Thành tựu là những thứ chúng ta đạt được. Hoa trái là tác động tích cực lâu dài của những thành tựu đó trên người khác. Thành tựu không tự động là hoa trái. Thành tựu giúp chúng ta nổi bật, hoa trái đem phúc lành đến cho cuộc sống của người khác.

Do đó chúng ta cần phải đặt câu hỏi này: Thành tựu của tôi, những thứ tôi tự hào là mình đã làm, có vun đắp tích cực cho những người quanh tôi không? Chúng có giúp đem niềm vui đến cuộc sống của người khác không? Chúng có giúp làm cho thế giới tốt đẹp hơn, yêu thương hơn không? Những giải thưởng tôi đã nhận có làm những người quanh tôi yên bình hơn hay lo lắng hơn?

Và những câu hỏi này khác hẳn với: Thành tựu của tôi cho tôi cảm giác thế nào? Chúng có cho tôi cảm giác mình giá trị không? Thành tựu của tôi có phải là bằng chứng cho thấy sự độc nhất vô nhị của tôi không?

Rõ ràng thành tựu của chúng ta, dù là chính đáng, thường gây ra sự ghen tỵ và bần chồn nơi người khác hơn là sự hứng khởi và thanh thản. Chúng ta thấy rõ điều này trong cách chúng ta thường xuyên ghen tỵ và âm thầm ghét bỏ những người thành công rực rỡ. Thành tựu của họ thường không mấy nâng cao cuộc sống chúng ta, mà thay vào đó lại gây một sự bần chồn trong chúng ta. Thành công của người khác, thường như một tấm gương mà mỗi khi nhìn vào chúng ta lại cay đắng và bần chồn thấy ra sự thiếu thành công của mình. Tại sao lại thế?

Thường thì do cả hai phía. Một mặt, những thành tựu của chúng ta thường có động lực là sự tự quy muốn mình nổi bật so với người khác, muốn được công nhận và ngưỡng mộ hơn là xuất phát từ một khao khát thật tâm muốn giúp người khác. Và nếu đúng như thế, thì thành công của chúng ta chắc chắn gây ra ghen tỵ. Mặt khác, sự ghen tỵ của chúng ta đối với người khác, thường là sự trừng phạt do chính tay chúng ta gây ra, như Chúa Giêsu đã nói trong dụ ngôn ông chủ giao phó các nén bạc rồi đi xa, và người đem giấu tài năng của mình mà không dùng đến cuối cùng bị trừng phạt.

Và sự thật là chúng ta có thể đạt được những điều lớn lao mà không thật sự sinh hoa trái, cũng như chúng ta có thể sinh hoa trái mà chỉ đạt được đôi điều ít ỏi chiếu theo sự nhìn nhận của thế gian về thành công. Chúng ta sinh hoa trái không hẳn là do những điều chúng ta đạt được, nhưng là do sự tử tế, rộng lượng, và nhân ái mà chúng ta đem lại cho thế giới. Đáng buồn thay, thế giới hiếm khi công nhận đó là thành tựu, thành công. Chúng ta không trở nên thành công nhờ sống tử tế. Nhưng khi chúng ta chết, dù vẫn được tán dương nhờ những thành tựu của mình, thì người ta sẽ yêu mến và tưởng nhớ chúng ta vì sự tốt đẹp trong lòng chúng ta hơn là vì những thành tựu xuất chúng. Hoa trái thật sự của chúng ta sẽ tuôn tràn từ một nơi còn cao hơn di sản thành tựu của chúng ta.

Chính tâm hồn chúng ta sẽ quyết định những gì chúng ta để lại sẽ được vun đắp hay bị bóp nghẹt.

Henri Nouwen cũng chỉ ra rằng khi chúng ta phân biệt được thành tựu và hoa trái, thì sẽ thấy ra rằng dù cho cái chết sẽ là cái kết cho thành công, tầm ảnh hưởng, tầm quan trọng của chúng ta, nhưng nó không chấm hết hoa trái của chúng ta. Thật vậy, thường thì hoa trái của chúng ta chỉ xuất hiện sau khi chúng ta chết, khi tinh thần của chúng ta toát ra một cách thuần khiết hơn. Chúng ta thấy điều này cũng ứng nghiệm với Chúa Giêsu. Chúng ta có thể được nuôi dưỡng trọn vẹn hơn sau khi Ngài ra đi. Chúa Giêsu dạy rõ điều này trong lời từ giã trong Tin mừng theo thánh Gioan, khi Ngài lặp đi lặp lại rằng “Thầy ra đi thì tốt hơn cho anh em”, bởi chỉ khi Ngài ra đi chúng ta mới có thể thật sự đón nhận Thần Khí, hoa trái trọn vẹn của Ngài. Với chúng ta cũng thế, hoa trái trọn vẹn của chúng ta sẽ chỉ phát tiết sau khi chúng ta chết.

Thành tựu vĩ đại không hẳn đã sinh hoa trái vĩ đại. Thành tựu vĩ đại có thể cho chúng ta thấy thoải mái, làm cho gia đình và người thân yêu tự hào về chúng ta. Nhưng những cảm giác thành công và tự hào đó không tồn tại mãi cũng không hẳn sinh hoa trái sâu sắc. Thật vậy, cảm giác thoải mái mà thành tựu đem lại cho chúng ta thường là một thứ thuốc phiện, không ngừng đòi hỏi chúng ta và còn gây ghen tỵ cũng như bồn chồn nơi người khác.

Hoa trái nuôi dưỡng tình yêu thương và cộng đồng thường phát xuất từ sự yếu đuối mà chúng ta cùng cảm nhận, chứ không phải từ những thành tựu tôn chúng ta tách biệt hẳn với mọi người.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 9/2018

CẦU CHO NHỮNG NGƯỜI TRẺ Ở CHÂU PHI

Xin cho những người trẻ của lục địa Phi Châu được giáo dục và lao động trong chính đất nước của mình.



NĂM THÁNH TÔN VINH CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

Fx Đỗ Công Minh

Ngày 1 tháng 5 năm 2018 vừa qua, Đức Cha Giuse Nguyễn Chí Linh, Tổng Giám Mục Huế, chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã gửi đến Cộng đồng Dân Chúa thư công bố Năm Thánh Tôn vinh Các Thánh Tử đạo Việt Nam, nhân kỷ niệm 30 năm ngày Hội Thánh, qua đức Giáo Hoàng Gioan Phaolo II tuyên phong 117 vị Thánh Tử đạo Việt Nam.

Bức thư có đoạn viết:

"Anh chị em thân mến,

Ngày 19 tháng 6 năm 1988, tại quảng trường Thánh Phêrô ở Rôma, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã long trọng tuyên phong 117 vị Tử đạo tại Việt Nam lên hàng hiển thánh. Trong năm 2018, Hội Thánh Công Giáo Việt Nam hân hoan cử hành kỷ niệm 30 năm sự kiện trọng đại này. Để mừng kính Các Thánh Tử Đạo và vì ích lợi thiêng liêng của Dân Chúa, Hội đồng giám mục đã xin Tòa Ân Giải Tối Cao cho phép mở Năm Thánh và đã được chấp thuận. Với thư này, chúng tôi chính thức công bố Năm Thánh mừng kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, bắt đầu từ ngày 19 tháng 6 năm 2018 (kỷ niệm ngày phong thánh) đến ngày 24 tháng 11 năm 2018 (Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam)...

...Trong mỗi Giáo tỉnh, Hội đồng Giám mục ấn định một Trung tâm Hành hương trong Năm Thánh: Vương cung thánh đường Sở Kiện (Giáo tỉnh Hà Nội); Trung tâm hành hương Thánh Mẫu La Vang (Giáo tỉnh Huế); Trung tâm hành hương Ba Giồng thuộc Giáo phận Mỹ Tho (Giáo tỉnh Sài Gòn)..."

Như vậy, tại Giáo tỉnh Saigon, trung tâm hành hương sẽ là Giáo xứ Ba Giồng thuộc Giáo phận Mỹ Tho, mà trong hai tháng qua, nhiều cộng đoàn giáo xứ, các đoàn thể đã đến hành hương. Ngoài ra tại Tổng giáo phận Sài Gòn, Tòa Tổng Giám Mục cũng ấn định hai nhà thờ để tín hữu hành hương nếu không thể đi xa, đó là Nhà thờ Huyện Sĩ, giáo xứ Chợ Đũi thuộc Hạt Saigon-Chợ Quán, Quận 1 và nhà thờ Thánh Gẫm, Phường Long Bình, Quận 9, thuộc hạt Thủ Thiêm. Bài sau đây xin giới thiệu Trung tâm hành hương BA GIỒNG, Tỉnh Tiền Giang.

Từ Sài Gòn, khách hành hương chỉ mất 1 giờ 30 phút - lái xe về hướng miền tây trên quốc lộ 1A, qua Long An khoảng 10km - là có

thể thăm viếng và cầu nguyện tại đây. Giáo xứ BA GIỒNG thuộc ấp Tân Quới, Xã Tân Lý Tây, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang, hiện nay do Linh Mục Gioanbaotixita Nguyễn Tấn Sang làm Chánh xứ, cha cũng là giám đốc trung tâm hành hương. Họ đạo Ba Giồng đã có một bề dày lịch sử, được Cha Hamon thuộc Hội Thừa Sai Paris đề cập đến trong “Les Missions Catholiques năm 1882”. Theo cuốn sách này thì trong những thời kỳ đầu tiên, nhà thờ Ba Giồng đã ba lần bị thiêu hủy. Sau đó, vào năm 1950, nhà thờ Ba Giồng được xây dựng lại từ một lớp học nổi dài, chiều dài chỉ có 24 mét, chiều rộng 6 mét, vật liệu bằng vôi cát thô sơ, đã nhiều lần được sửa chữa cho khỏi sụp đổ. Nhưng thời gian mưa nắng và mỗi một tàn phá, xuống cấp không đảm bảo cho việc cử hành có đông giáo dân tham dự. Năm 1997, Đức Giám mục Giáo phận cho phép tái thiết thánh đường họ đạo Ba Giồng dâng kính Đức Maria, Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo. Và ngày 16-11-1997, Đức Hồng Y GB. Phạm Minh Mẫn (lúc đó là Giám mục Phó Giáo phận Mỹ Tho) đã dâng thánh lễ khởi công xây dựng nhà thờ Ba Giồng. Ngày 16-3-2000, nhà thờ họ đạo Ba Giồng với tước hiệu: “Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam” được Đức Cha Phaolô Bùi Văn Đọc, Giám mục Giáo phận Mỹ Tho khi đó cung hiến. Vào năm 2004, Đức Giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc đã công bố: Nhà thờ Ba Giồng là nơi hành hương của Giáo phận Mỹ Tho.

Khách hành hương sẽ có thể tận hưởng bầu khí yên tĩnh với khung cảnh cây xanh mát mẻ và thanh thoát, rồi viếng Thánh Thể tại nhà thờ, đi đàng Thánh Giá, khẩn xin trước đài Cha Thánh Lựu... Đặc biệt, ra ngoài khuôn viên nhà thờ, khách hành hương chỉ cần đi bộ hành hương 10 phút là tới mộ của những anh hùng tử đạo tại Ba Giồng và cầu nguyện sốt sắng với các ngài...

BA GIỒNG là giáo xứ mà Thánh Phêrô Nguyễn Văn Lựu, Tử đạo, đã từng coi sóc, hiện nơi đây còn lưu giữ di tích Thánh nhân. Thánh Phêrô Nguyễn Văn Lựu sinh năm 1812 tại Gò Vấp, tỉnh Gia Định trong một gia đình buôn bán. Lớn lên, ngài dâng mình vào nhà Chúa. Năm 1838 chủng sinh Lựu được gửi đi học tại chủng viện Pê-Nang (Malaysia). Thụ phong Linh mục, cha về coi sóc họ đạo Mặc Bắc, giáo phận Vĩnh Long từ năm 1850-1853, sau đó cha được bài sai về Ba Giồng trong lúc triều đình ra lệnh cấm đạo gắt gao. Khi bị bắt, cha khẳng khái tuyên xưng đức tin và nhận là Đạo Trưởng. Sử sách ghi lại: Thánh Phêrô Nguyễn Văn Lựu bị bắt tại Mỹ Tho thời Vua Tự Đức. Trước lúc bị tử hình, khi quan bắt ngài bỏ đạo, Thánh Lm. Phêrô

Nguyễn Văn Lựu dũng cảm nói: *"Đạo đã thấm nhập vào trong xương trong tủy, tôi làm sao bỏ được. Và lại, một người giáo hữu thường, một Thầy giảng còn không có quyền bỏ đạo, huống nữa tôi đây là Đạo trưởng"*. Cha bị trảm quyết ngày 07/4/1861 dưới thời vua Tự Đức. Sau khi bị hành hình, bốn đạo đã đưa thi hài cha về an táng tại nhà thờ Mỹ Tho. Năm sau đó, họ đạo có 25 người đàn ông bị chém khi tuyên xưng đức tin công khai tại chợ, và 2 người chạy trốn cũng bị chém đầu cách Ba Giồng 2 cây số. Mười năm sau, hài cốt các vị Tử Đạo được cải táng về đất thánh Ba Giồng. Thánh Phêrô LỰU được chọn là Bốn mạng của Giáo phận Mỹ Tho. Hàng năm cứ vào ngày 07/4, các tín hữu trong Giáo phận đều về tham dự lễ Giỗ Ngài. Năm nay là lễ Giỗ lần thứ 157.

Thư của Hội đồng Giám Mục Việt Nam nêu rõ: *"Trong Năm Thánh, các tín hữu được hưởng ơn toàn xá: (1) khi tham dự Lễ Khai mạc và Bế mạc Năm Thánh; (2) khi hành hương đến các địa điểm được chỉ định. Ngoài ra, Hội Thánh khuyến khích chúng ta làm các việc lành trong Năm Thánh:*

- *Việc bác ái tông đồ: Thăm viếng những người đang sống trong cảnh túng nghèo quần bách, bệnh tật, tù đày, già cả, cô đơn, khuyết tật... là hành hương về với Đức Kitô (x. Mt 25, 34-36).*

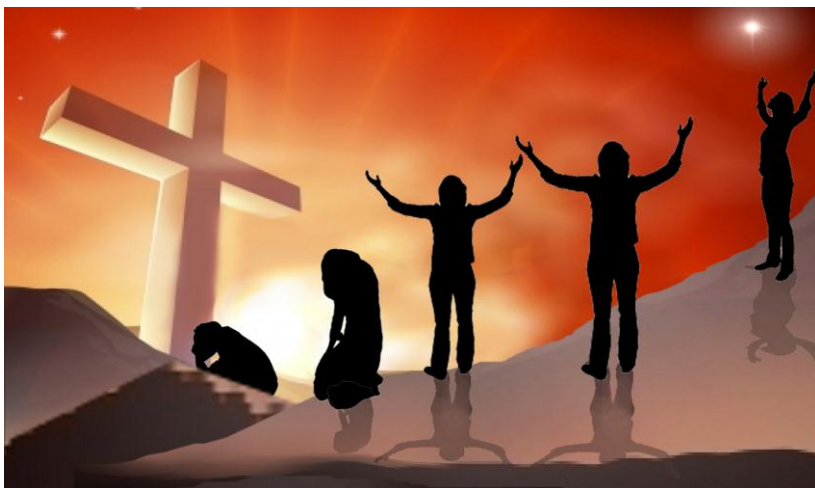
- *Việc sám hối hi sinh: Hạn chế sử dụng và giảm bớt chi tiêu đối với những gì không cần thiết, để giúp đỡ người nghèo hoặc các công trình tôn giáo và xã hội, tham gia những việc có ích cho cộng đồng"*.

Năm Thánh kỷ niệm 30 năm ngày tôn phong 117 Thánh Tử Đạo Việt Nam là dịp để chúng ta ôn lại đời sống chứng tá của các Ngài, đồng thời sống tinh thần chứng tá ấy trong mọi hoàn cảnh, cộng tác, góp phần mình xây dựng Hội Thánh Chúa tại Việt Nam ngày càng bén rễ sâu trong xã hội hôm nay. Mỗi Cộng đoàn giáo xứ, đoàn thể, cách riêng Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót cùng nhau trao đổi, học hỏi, sống noi gương các Thánh Tử đạo qua cuốn sách Hạnh Các Thánh Tử Đạo Việt Nam được Hội đồng Giám Mục Việt Nam chuẩn y và phát hành, đồng thời sắp xếp thời gian, công việc để tham gia hành hương ít là một trong các điểm hành hương do đăng bản quyền ấn định, cùng cầu nguyện với các Thánh. Xin các Ngài chuyển cầu cho đất nước, cho Giáo hội, cho từng gia đình và từng người luôn được đón nhận lòng Chúa thương xót hầu trở nên những *người chứng* như các Ngài đã thực hiện, hầu *"Danh Cha cả sáng, ý Cha thể hiện"* trên quê hương Việt Nam thân yêu.

Thánh Giá Chúa là nguồn phúc vinh

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

Ngày 14 tháng 9 hàng năm, Phụng vụ Giáo hội mời gọi chúng ta cử hành lễ Suy Tôn Thánh Giá Chúa với niềm vui vì được ơn cứu độ. Ngày này, Thánh Giá được trình bày cho các tín hữu không phải dưới khía cạnh khổ đau, hay nặng nề thiết yếu của cuộc sống cần phải vác theo Đức Kitô, nhưng dưới khía cạnh vinh quang, như cái có để tự hào và không có khóc lóc.



Lễ này khởi đi từ hai sự kiện lớn là khánh thành, cung hiến đền thờ Calvario và Mộ Thánh ở Thánh Địa do bà Helena, mẹ vua Constantin (khoảng năm 270, 280 đến 337), hoàng đế Roma cho xây cất năm 335.

Ngày 14 tháng 9 còn là ngày mừng vì Thánh Giá thực được tìm thấy vào 14 tháng 9 năm 326. Cuộc chiến thắng của người Kitô giáo trước quân Ba Tư vào thế kỷ thứ VII, giúp tìm lại Thánh Giá Chúa và cung nghinh về Giêrusalem là sự kiện thứ hai. Từ đó, ở Giêrusalem có lễ Suy Tôn Thánh Giá vào ngày 14 tháng 9.

Tuy nhiên với dòng thời gian, lễ này có một ý nghĩa riêng, vì được cử hành với niềm vui của mầu nhiệm Thánh Giá, một khí cụ man rợ và khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại, được Đức Kitô dùng để cứu độ thế gian. Điều này được phản ánh trong các bài đọc. Thánh Phaolô coi Thánh Giá là động lực lớn lao để "tán dương" Đức Kitô: "Người đã tự hạ mình mà vâng lời cho đến chết, và chết trên thập giá. Vì thế, Thiên Chúa đã tôn vinh Người, và ban cho Người một danh hiệu vượt trên mọi danh hiệu" (Pl 2, 8-11). Theo thánh Gioan thì Thánh Giá là khí cụ để cứu độ con người: "Cũng như Môsê treo con rắn nơi hoang địa thế nào, thì Con Người

cũng phải bị treo lên như vậy, để những ai tin vào Người, thì không bị tiêu diệt muôn đời” (Ga 3, 14).

Như thế, Thánh Giá là Niềm Hy Vọng độc nhất trong Vinh Quang toàn thắng của Đức Kitô, Thánh Giá ban tặng cho nhân loại ơn sung và ơn tha thứ. Nên *"chúng ta phải hãnh diện về thập giá Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Nơi Người, ta được giải thoát, được sống và được sống lại; chính Người giải thoát và cứu độ ta".* (Ca nhập lễ).

Khi kính thờ lạy Thánh Giá Chúa, chúng ta hát: *"Lạy Chúa, chúng con tôn thờ Thánh Giá Chúa... vì nhờ gỗ này mà cả vũ trụ được hân hoan"*. Tại sao vậy?

Thưa: Vì với khí giới của riêng mình là gỗ Thánh Giá, Chúa Giêsu đã chiến thắng cách diệu kỳ. Người đã chiến thắng ma quỷ bằng phương cách do chính ma quỷ dùng để chiến thắng thế gian. Một người phụ nữ, với một cây và cái chết, là những phương tiện và khí cụ làm con người thất bại. Người nữ ấy là Evà đã không còn biết đến Adam; cây ấy là cây trái cấm, và bản án tử hình đến với người đầu tiên. Đức Maria đã thay thế Evà; gỗ Thánh Giá đã thay cây biết lành biết dữ; sự chết của Chúa Giêsu Kitô đã chuộc lại cái chết của Adam. Ma quỷ đã bị đánh bại bởi cùng một phương tiện mà nó đã chiến thắng. Ma quỷ đã dùng cây trái cấm để quật ngã Adam, Chúa Giêsu Kitô đã dùng gỗ Thánh Giá để đánh bại quỷ ma. Cây trái cấm đã ném con người vào vực thẳm, nay Chúa dùng gỗ Thánh Giá kéo con người lên. Cây trái cấm đã làm cho con người mất đi tình thân nghĩa thiết với Thiên Chúa, tống con người vào ngục; nay gỗ Thánh Giá tước lấy vũ khí của ma quỷ đã chiến thắng con người, giúp con người vượt qua trần thế. Cái chết của Adam đã kéo theo con cháu mình là kẻ sinh sau ông; sự chết của Chúa Giêsu Kitô mang lại sự sống cho những kẻ sinh ra trước Người.

Nhờ những ân huệ và công nghiệp từ cây Thập Giá, chúng ta đã từ cái chết đến cõi trường sinh. Thiên Chúa chiến đấu, còn vương niệm chiến thắng chúng ta nhận lãnh. Gỗ Thánh Giá đã mang lại chiến thắng cho chúng ta; chiến thắng mà không phải chiến đấu, không phải dàn trận, vũ khí không dính máu, chúng ta không bị thương vong nhưng lại giành chiến thắng: Từ đó chiến thắng là của chúng ta, hãy để niềm vui dâng trào như những người lính, hát

bài ca chiến thắng để ngợi khen Thiên Chúa: *"Sự chết đã bị vùi trong toàn thắng. Tử thần hồi, đấng thắng của người đâu? Tử thần hồi, nọc của người đâu?"* (1Cr 15, 54-55).

Giáo hội cử hành lễ Suy Tôn Thánh Giá Chúa, nhờ Đấng bị đóng đinh, chúng ta được đưa về trời cao, vút bỏ sau lưng tội lỗi thế gian để đạt tới sự thiện trên trời. Chúng ta hát mừng Chúa sống lại hiển vinh, vì bởi cây Thánh Giá, niềm hân hoan tràn ngập khắp địa cầu. Còn hạnh phúc nào hơn từ cây Thánh Giá; vì chính nhờ gỗ Thánh Giá, nguồn vinh phúc, ơn cứu độ chúng ta được phục hồi. Thật vậy, nếu không có cây Thánh Giá, Đức Kitô đã không bị đóng đinh, sự sống đã không bị treo lên gỗ giá, máu và nước, nguồn suối trường sinh đã không chảy ra từ cạnh sườn để rửa sạch tội lỗi thế nhân, bộ mặt kẻ tội lỗi đã không bị lột trần, chúng ta sẽ không được tự do và không được hưởng nhờ ơn phúc từ cây sự sống. Nếu như không có Thánh Giá, thiên đàng không được mở, sự chết không bị chôn vùi, mọi thủ đoạn của hỏa ngục sẽ không được phơi bày ra. Thánh Giá thật cao cả và quý giá biết bao. Cao cả, vì Đức Kitô đã chiến thắng khai hoàn trước mọi đau khổ, Thánh Giá phát sinh sự thiện với biết bao kỳ công. Quý giá, vì Thánh Giá vừa là sự khổ đau vừa là khí giáp của Thiên Chúa. Là khổ đau, vì chính nhờ cây thánh giá Đức Giêsu đã hoàn toàn chịu chết; là khí giáp, vì ma quỷ đã bị tổn thương và đánh bại, sự chết đã bị Đức Giêsu tiêu diệt vĩnh viễn; cửa Hỏa ngục bị đập tan và Thánh Giá trở nên ơn cứu độ cho toàn thế giới. Thánh Giá được gọi là vinh quang của Đức Kitô, và tán dương Người. Chúng ta nhìn thấy nơi Thánh Giá, chén của giao ước và tất cả mọi khổ đau mà Đức Kitô đã phải chịu vì chúng ta.

Đây là những lợi ích mà chúng ta có được từ cây Thập Giá; Thánh Giá là cờ vua cả toàn thắng đã cứu chúng ta cho khỏi tay ma quỷ, là vũ khí chống lại tội lỗi, là thanh gươm sắc bén Chúa Giêsu dùng để chiến thắng con rắn xưa. Thánh Giá là ý Chúa Cha, là vinh quang của Chúa Con độc nhất, là chiến thắng của Thánh Thần Thiên Chúa, là niềm vinh dự của các Thiên Thần, là sự an toàn của Giáo hội, là bức tường thành của các vị thánh, niềm tự hào của thánh Phaolô, là ánh sáng chiếu soi trên toàn thế giới.

Lạy Chúa Giêsu Kitô, chúng con tôn thờ Thánh Giá Chúa, vì Chúa đã dùng Thánh Giá mà cứu chuộc trần gian. Amen.

THÁNH GIÁ KHÔNG CÒN LÀ NHỤC HÌNH

Gioan Long Vân, giáo xứ Nhân Hòa

“Thưa quan, Thánh Giá là giường Chúa Kitô nằm chết thay cho nhân loại, nếu quan muốn được sự sống đời đời, xin quan kính lạy Thánh Giá này. Tôi thà bị chết chớ không bước qua Thánh Giá”.



Đó là câu trả lời khẳng khái của linh mục Đa Minh Trạch trước lời đe dọa của quan tổng đốc tỉnh Nam Định xử ngài trước tòa: “Hãy nhìn cây Thập Giá kia! Một là bước qua, hai là chết!”.

Bản án xử trảm cha Đa Minh Trạch được vua Minh Mạng châu phê ngày 18/9/1940. Truyện Các Thánh kể, trong thời gian năm tù chung, cha Đa Minh đã khuyên giải thầy Tôma Toán thống hối tội lỗi do yếu đuối có lần đạp lên Thánh Giá, trở về với

Chúa và can đảm sẵn sàng tử vì đạo. Ngày 27/5/1900, Đức Giáo Hoàng Leo thứ 13 tôn phong linh mục Đa Minh Trạch, thuộc dòng Thuyết giáo Đa Minh lên bậc chân phước và Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô thứ hai tôn phong lên bậc Hiển Thánh vào ngày 19/6/1988 cùng 116 vị tử đạo khác tại Việt Nam. Giáo hội Công Giáo Việt Nam hằng năm kính nhớ thánh Đa Minh Trạch vào ngày 18 tháng Chín.

Thánh Đa Minh Trạch là một trong số nhiều vị thánh và các vị tử đạo khác ở Việt Nam đã kiên cường chống lại lời dụ dỗ hoặc đe dọa của các vua quan triều nhà Trịnh và nhà Nguyễn: đạp hoặc bước qua Thánh Giá sẽ được tha tội. Các vị thà chấp nhận các cực hình đau đớn thể xác cho đến chết chứ không chịu phạm trọng tội xúc phạm đến Thánh Giá Chúa. Và biết đâu khi nhìn những cây thập giá nhục hình càng làm cho các vị thêm ơn sức mạnh noi gương

Chúa Giêsu chịu đựng và xem đau khổ như nguồn ơn giải thoát và cứu độ cho mình.

Kể từ khi Chúa Giêsu xuống thế làm người chấp nhận bản án bị tử hình như một tội phạm, chấp nhận vác cây thập giá lên đồi Canvê và chấp nhận đóng đinh thân xác mình vào cây thập giá thì cây thập giá này đã trở thành Thánh Giá. Và Thánh Giá không còn là một nhục hình, mà trở thành một nguồn ơn giải thoát khổ đau, một nguồn ơn cứu độ tội lỗi đem đến vinh quang và phục sinh.

Chúa Giêsu dạy: *"Ai muốn theo Thầy phải từ bỏ chính mình vác thập giá mình mà theo Thầy. Vì chưng ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất; còn ai đành mất sự sống mình vì Ta thì sẽ được sống. Nếu ai được lời lãi cả và thế gian mà mất sự sống mình thì ích gì? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi được sự sống mình?"* (Mt 16. 24-26). Vác thập giá mình, chịu đựng những khổ đau Chúa gởi đến cho mình mỗi ngày trong đời. Những khổ đau cả về thể xác lẫn tâm hồn, cả về vật chất lẫn tinh thần. Không phải chỉ vác thập giá của chính mình mà còn vác hộ thập giá của người khác qua chia sẻ những khổ đau, thiếu thốn của họ bằng những hy sinh dẫn thân thực sự.

Từ bỏ chính mình theo Chúa không phải dễ. Từ bỏ "cái tôi" vị kỷ thường tự tôn, tự ái, tự đại, vốn là bản tính khó đổi của mình, không phải dễ. Con đường theo Chúa là con đường phục vụ tha nhân. Đi chung trên con đường này dễ va vấp, đụng chạm nhau. Nếu không biết dẹp bỏ những mơ tưởng mưu cầu danh lợi riêng tư sẽ không bao giờ đi trọn cuộc hành trình. Cuộc sống của mỗi Kitô hữu là một hành trình bước theo Chúa Kitô. Và hành trình theo Ngài không bao giờ êm ả như mơ tưởng mà được đặt để những gai góc cạm bẫy khổ đau. Đó là những thử thách Chúa gởi đến nhằm thanh luyện, thánh hóa người trần gian trên con đường về quê thật là Nước Trời. Có được cái nhìn đức tin như thế, chúng ta không còn cảm thấy khó chịu, không còn cảm thấy nặng nề khi vác thập giá mỗi ngày.

Phần quý giá nhất của mỗi con người là mạng sống. Bồng dưng hy sinh mạng sống mình cho người khác hoặc cho một lý tưởng nào đó thật là muôn vàn khó khăn và là điều khó tưởng tượng. Nhưng theo Chúa là chọn lựa, là chấp nhận một sự đánh đổi. Chọn lựa

một bên là những vinh hoa phú quý ngập tràn nhưng phù du tạm bợ đưa người vào chốn hư nát diệt vong đời đời mai này khi lìa cõi thế. Và một bên là chịu đựng khổ chế cùng cực để đánh đổi vinh quang và sự sống đời đời mai này ở chốn thiên đàng khi Chúa thương gọi về.

Theo Chúa là chấp nhận một sự đánh đổi. Đánh đổi kể cả mạng sống mình. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã làm được điều đó. Bức thư công bố Năm Thánh Tôn Vinh Các Thánh Tử Đạo Việt Nam của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam viết: “Năm Thánh 2018 nhắc nhở và thúc đẩy chúng ta sống tinh thần tử đạo trong môi trường hiện nay. Bằng cái chết của mình các Thánh Tử Đạo đã làm chứng trước mặt vua chúa, quan quyền và mọi người rằng Nước Trời là kho tàng chôn giấu trong ruộng và ngọc quý vô giá nên khi tìm được các ngài sẵn sàng bán tất cả những gì mình có, kể cả mạng sống mình để mua thửa ruộng và ngọc quý đó. Ngày nay, các Kitô hữu cùng được kêu gọi sống tinh thần hy sinh từ bỏ theo bậc sống của mình để làm chứng cho Chúa và Tin Mừng Nước Trời”.

Chiều nay người viết có cuộc tiếp xúc ngắn với một anh phụ trách truyền thông của một hội đoàn Công Giáo. Anh tâm sự đang mắc trong người một chứng bệnh khá nghiêm trọng, muốn giao công việc cho người khác nhưng hiện tại khó tìm người thay anh. Công việc của anh đòi hỏi hy sinh và từ bỏ. Hy sinh thời gian và tâm trí. Từ bỏ an nhàn và chăm lo bản thân để dẫn thân phục vụ cho Chúa, cho tha nhân. Trong bệnh hoạn, anh vẫn gánh vác công việc như là gánh vác thánh giá Chúa gởi đến. Qua cuộc tiếp xúc, tôi thấy anh vẫn tươi vui hớn hởi khi bàn về công việc truyền thông cho hội đoàn như thể anh vẫn luôn lấy việc phục vụ làm niềm vui, làm lẽ sống trong đời mình.

Tôi an ủi anh như có lần anh khích lệ tôi: “Thôi thì làm việc cho Chúa cứ để cho Chúa lo liệu. Chúng ta cứ tin thác vào Chúa và cầu nguyện cho nhau”. Biết tin thác vào Chúa. Những lo toan vất vả hằng ngày sẽ trở nên êm đềm dễ chịu. Thánh Giá không còn là một gánh nặng, một nhục hình mà trở thành một phương thế thánh hóa bản thân người Kitô hữu ở đời này, là con đường dẫn tới nguồn ơn cứu độ và vinh quang vĩnh cửu mai này ở đời sau.

ĐAU KHỔ CỦA CON LÀ SẼU BI CỦA MẸ

Tu sĩ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Trong những ngày này, cả thế giới nín lặng trong sự bàng hoàng trước những tàn ác của Phiến quân Hồi Giáo (IS). Những kẻ này đã chặt đầu và nã đạn hàng ngàn người vô tội chỉ vì họ trung thành với đức tin Công Giáo và không chịu cải đạo sang Hồi Giáo. Hàng triệu người phải bỏ quê hương, xứ sở để sơ tán, lánh nạn. Sự ngang tàng, ác độc của Phiến quân Hồi Giáo cực đoan đã làm cho cả thế giới phải ghê rợn. Vì thế, không thể ngồi yên, những nhà lãnh đạo từ mọi phía, đang tìm mọi cách để ngăn chặn sự độc ác này. Đồng thời, nhiều tổ chức, tùy hoàn cảnh, khả năng, đã ra tay giúp đỡ các nạn nhân.



Có lẽ qua sự kiện này, đã để lại trong đầu chúng ta những câu hỏi: tại sao nhân loại lại phải quan tâm đến chuyện của một đất nước khác? Những hình khổ, chết chóc của người dân phải chịu có ảnh

hưởng gì với chúng ta?

Câu trả lời hết sức đơn giản, bởi lẽ chúng ta có một mối liên hệ trong tình yêu. Vì thế, nỗi đau của người dân Iraq, Syri cũng là nỗi đau của chúng ta. Chúng ta không bị đổ máu, nhưng trong màu nhiệm hiệp thông, chúng ta cũng có một phần trách nhiệm. Chúng ta không phải ly tán, nhưng trong sự liên đới, chúng ta phải cảm thương.

Hôm nay, phụng vụ mừng kính lễ Đức Mẹ Sầu Bi. Đây là cơ hội để chúng ta có dịp cảm nghiệm được sự kết hiệp mật thiết giữa hai cuộc đời trong cùng một sứ vụ là cứu chuộc nhân loại.

Khi thiết lập lễ này, Giáo Hội muốn chúng ta cùng nhau chiêm ngắm hình ảnh Mẹ Maria trên các chặng đường thương khó của Đức Giêsu. Bởi vì cả cuộc đời của Mẹ luôn theo sát Đức Giêsu, con của Mẹ trên mọi nẻo đường.

Như vậy, niềm vui, nỗi buồn, thành công hay thất bại của Con cũng là của Mẹ. Mọi đau thương của Con, Mẹ đều ôm trọn vào tim, để rồi suy đi nghĩ lại trong lòng.

Cuộc đời của Mẹ cũng có những lúc vinh quang chan hòa, nhưng cũng không thiếu cảnh đau thương, xót xa.

Vì thế, lần dở lại các chặng đường của Đức Giêsu từ thừa ấu thơ đến khi rao giảng, chịu chết, an táng và lên trời, chúng ta đều thấy dấu ấn của Mẹ Rất Thánh ẩn hiện trong đó.

Những đau khổ ấy được tô đậm qua những sự kiện quan trọng:

Khởi đi từ việc cùng thánh Giuse lên đường trở về Belem để đăng ký nhân khẩu, đêm về, không thể tìm được quán trọ chỉ vì nghèo và bụng mang dạ chửa; rồi sinh Đức Giêsu trong cảnh màn trời chiếu đất nơi máng cỏ bò lừa; chưa hết khó khăn thì lại gặp cảnh khốn đốn khi hay tin vị vua tàn ác là Hêrôđê tìm giết Hài Nhi, nên đã cùng với thánh Giuse chạy trốn sang Ai Cập; chẳng bao lâu, lại long đong đưa Hài Nhi trở về Nazareth, rồi bị lạc mất Đức Giêsu trong đền thờ lúc 12 tuổi; đỉnh cao của cảnh bi thương trần lụy khi chứng kiến người ta đả đảo con mình; thấy được kẻ ác đánh đập tàn bạo, dã man; đau điếng khi thấy con bị những lần roi chí tử giáng xuống trên mình; chứng kiến cảnh quan tòa nhu nhược mà kết luận bản án bất công; chưa hết, buồn tê tái khi môn đệ thân tín bán đứng Con Chí Ái, Phêrô chối không nhận Thầy; xót xa khi thấy con vác thập giá và ngã gục trên đường; xé lòng khi nghe từng tiếng búa chát chúa kèm theo tiếng kêu của con khi bị quân lính đóng đinh; nín thở nhìn con thoi thóp từng hơi trên thập giá; buốt nhói khi đứng dưới chân thập giá chứng kiến con chút hơi thở cuối cùng; ngất lịm khi nhìn quân lính đâm cạnh sườn long và tang thương khi ôm xác con vào lòng; tủi phận khi phải an táng con trong ngôi mồ mượn...

Như vậy, cuộc đời của Mẹ luôn gắn liền với Đức Giêsu. Sứ mạng của Đức Giêsu được Mẹ ấp ủ trong lòng. Con đường thập giá mà

Đức Giêsu mang trong sự vâng phục thánh ý Thiên Chúa Cha, cũng được Đức Mẹ "xin vâng" và mang trong trái tim.

Điểm lại những đau thương mà Mẹ Maria phải chịu, chúng ta khám phá ra một người Mẹ can đảm, hiên ngang và thi hành trọn vẹn thánh ý Thiên Chúa trong cuộc đời của mình nơi các biến cố.

Thật vậy, cả cuộc đời của Mẹ, Mẹ đã sống trọn vẹn lời "xin vâng" với Thiên Chúa. Mẹ "xin vâng" cả lúc vui lẫn khi buồn. "Xin vâng" trong mọi hoàn cảnh. "Xin vâng" đến trọn cuộc đời. Nói khác đi: cuộc đời của Đức Giêsu là một cuộc đời luôn vâng phục Thánh Ý Chúa Cha, thì cuộc đời của Mẹ Maria là cuộc đời trọn tình vẹn nghĩa với lời "xin vâng".

Bởi lẽ, nơi cuộc đời và sứ mạng của Đức Giêsu cũng chính là cuộc sống của Mẹ, nên không lạ gì nỗi đau của Con cũng là của Mẹ. Chỉ khác một điều là Đức Giêsu thì mang trên thân xác, còn Mẹ thì mang trong tâm hồn.

Thật thế, lời của tiên tri Simêon đã được ứng nghiệm cách trọn vẹn: "...chính bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà" (Lc 2, 35).

Như vậy, cách nào đó, Mẹ đã trở nên đồng hình đồng dạng với Con Chí Ái, vì thế Mẹ xứng đáng được tặng ban tước hiệu là Đấng "Đồng Công Cứu Chuộc".

Mừng lễ Đức Mẹ Sầu Bi hôm nay, chúng ta được an ủi rất nhiều, vì trong cuộc sống của chúng ta, mọi khía cạnh đều có Đức Giêsu đi qua và có Mẹ Maria cảm thông.

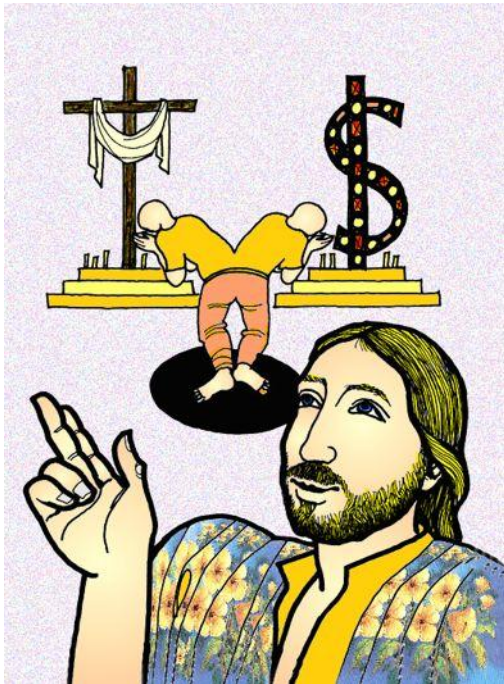
Mỗi khi gặp khó khăn, mây mù giăng lối, chúng ta hãy biết ngược nhìn lên Mẹ như Mẹ đã ngược nhìn lên Thánh Giá Chúa khi xưa và sẵn lòng đón nhận mọi nghịch cảnh xảy đến trong đời, ngõ hầu mọi sự đều sinh ích cho người có lòng yêu mến Chúa.

Lạy Mẹ Sầu Bi, xin Mẹ ban cho chúng con hiểu lòng Mẹ, an ủi Mẹ, và sẵn lòng chịu mọi sự khốn khó cho nên vì lòng yêu mến Chúa như Mẹ, để sau cuộc đời này, chúng con được bên Mẹ trong Nước của Con Chí Thánh là Đức Giêsu Kitô muôn đời. Amen.

Thật - Giả

Mỹ Ánh, CĐ LCTX GX Hòa Bình

Phượng Vỹ sân trường đã trở hết bông, chỉ còn lại những tàng lá xanh mượt, trong khi những lá cây khác đang đổi màu để thay lá, báo hiệu Mùa Hè đang dần qua, cũng là lúc tất cả đều tất bật để lo cho Mùa Tụ Trường đang tới.



Học sinh, sinh viên lo cho năm học mới với biết bao háo hức lẫn lo âu. Chuyển từ cấp này sang cấp khác thôi cũng đã đầy lo lắng, huống gì lo thi Đại Học, Cao Đẳng. Thi hỏng, chắc chắn là đau và thất vọng tràn trề "*Thi không ăn ớt thế mà cay*" (TTX), và cuộc đời có khi phải rẽ sang hướng khác. Hướng không hề mong muốn! Thi đậu, cũng đầy lo toan! Tiền học phí năm nay tất cả đều tăng đồng loạt. Những học sinh nghèo, học phí đầu năm là gánh nặng hàng đầu. Có nhiều em thi đậu với số điểm đáng ngưỡng mộ, mà phải ngậm

ngùi tìm công việc làm để phụ giúp gia đình đang lâm cảnh ngặt nghèo, không có tiền đóng học phí, đành gác ước mơ lại chờ năm sau!

Ở những vùng quê, di chuyển ra phố thị với biết bao bỡ ngỡ: nào nhà trọ, nào trường mới, hoàn cảnh sống mới với những lo toan cho đời sống xa nhà với biết bao điều phải một mình đối đầu, phải giải quyết...

Một đứa trẻ Việt Nam bây giờ phải chấp nhận những điều chúng không được chọn lựa, không có quyền từ chối, không được có ý kiến về ước mơ của mình. Ước mơ của con trẻ từ nơi cha mẹ chúng, từ cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo Dục, của thầy cô, của Ban Giám Hiệu... Một nền giáo dục bấy lâu nay thấy có gì... sai sai! nhưng không ai dám nói, một phần vì thấp cổ bé họng, bộ máy ấy quá lớn, quá lâu đời và những người lãnh đạo là những người

không ai dám đụng vào!?! Mùa thi cử vừa qua với việc nâng điểm cả trăm thí sinh, trong đó đa số là con cháu các ông lớn đầu ngành, đành lòng loại bỏ các em “thật sự giỏi”, đã là đề tài không hề mới mẻ gì, chỉ khác lần này con số quá nhiều và có người dám bóc trần để lòi ra những ông lớn làm những chuyện nhỏ bé nhưng bí ối và vô lương tâm để đánh đổi thanh danh của mình! THẬT và GIẢ hiện nay thật nhập nhằng, lẫn lộn. Từ bằng cấp giả của các ông lớn để lộ ra những điều rất ấu trĩ khi phát hiện thi bằng tốt nghiệp phổ thông sau bằng tốt nghiệp Đại học! vì họ không ngờ đến lúc cũng bị lộ, không ngờ có kẻ dám phá bình, có kẻ rảnh rỗi đi “vạch lá tìm sâu”, không ngờ lại tìm được một con sâu... bự như THUỐC GIẢ UNG THUƠ mà người làm chuyện ác nhân thật đức ấy lại là... anh chồng của Bộ Trưởng Y Tế! nhưng điều THẬT là Bộ Trưởng không sao cả! không mất chức và cũng không từ chức, vì... không liên quan!?! cho dù thuốc ấy được bán cho những bệnh nhân nghèo với giá cắt cổ, những con người tội nghiệp đang bị Tử thần kêu án, chỉ mong uống những viên thuốc “nhân đạo” ấy để kéo dài thêm sự sống, để con trẻ được có thêm hơi ấm của cha, của mẹ, được yên tâm đến trường hoàn tất chương trình học của mình để cha mẹ được thỏa lòng về với đất. Nói sao hết nỗi đau này khi hằng ngày họ nuốt những viên thuốc giả ấy bằng những đồng tiền bán nhà, bán đất, bán tất cả những gì có thể bán để cho cái chết... mau đến! Nỗi đau này có thấu Trời Xanh không?

Còn hàng trăm thứ GIẢ như thực phẩm, đồ tiêu dùng mà con người phải đưa vào cơ thể để con đường đến lò thiêu mỗi ngày một ngắn hơn, người bệnh trẻ hơn... Điều đáng sợ là dân Việt bây giờ xem THẬT GIẢ là... bình thường! vì phải đối diện hằng ngày, hằng giờ. Vì không thể không ăn, không mặc, không thở, không dùng... và sợ là KHÔNG PHÂN BIỆT được đâu là THẬT đâu là GIẢ. Con người không phải ngoại lệ, **“Họ nộp thuế thập phân về bạc hà, thì là, rau húng, mà bỏ những điều quan trọng nhất trong lề luật là công lý, lòng nhân, thành tín”** (Mt 23, 23).

Tìm đâu ra công lý, lòng nhân từ, sự thành tín bây giờ Chúa ơi!

Cuộc sống vội vã, chộp giựt, bề ngoài. Ra đường không phân biệt được con trai, con gái. Không biết cái gì thật cái gì giả trong một con người cho đến khi sinh ra một đứa trẻ... xấu hoặc trong khi mẹ

cha cứ như Kim Đồng Ngọc Nữ! Thời đại con người chỉ chuộng bề ngoài, danh vọng ảo, quyền lực ảo... Thật giả từ trên xuống dưới. Thậm chí còn hai nơi để có thể tin được là nhà thờ và chùa chiền. Nhưng có thật hai nơi ấy không có thật giả không? **"Sẽ có những Ki-tô giả và ngôn sứ giả xuất hiện, đưa ra những dấu lạ lớn lao và những điềm thiêng, đến nỗi chúng lừa gạt cả người được tuyển chọn, nếu có thể. Thầy báo trước cho các anh em đây!"** (Mt 24, 24-25). Cửa lễ dâng trên bàn thờ mà Chúa còn phải la lên: **"Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần của lễ"** (Mt 9, 13b). Cửa lễ thì thật nhưng tấm lòng thì giả. Chúng ta có bị câu nói này làm cho đau lòng không? **"Mỗi người được nhận từ cuộc đời những gì mà mình đã bỏ vào đó"**. Không, họ bỏ vào một thứ nhưng họ nhận lại được thứ khác, với tư cách: **họ là ai**. Không trông mong ở thế gian có sự công bằng. Chỉ có Nước Trời mới bỏ vào cái gì thì Thiên Chúa trả lại cái đấy mà còn lắc, còn dẫn, còn đổ cả ra vạt áo... Còn ở thế gian thì **"Họ làm mọi việc là cốt để thiên hạ thấy"** (Mt 23, 5) thì thiên hạ sẽ tặng cho họ lời khen tặng (giả đấy bạn ơi) đâu cần đến Chúa ban thưởng ở Nước Trời nữa! Có câu: *"Cái gì không mua được bằng tiền thì sẽ mua được bằng rất nhiều tiền"* thì cũng đúng, tác giả đã mua được rất nhiều thứ bằng tiền, nên đã lao vào kiếm tiền như con thiêu thân, nhưng đoạn kết của con thiêu thân là chết bên ánh đèn rực rỡ *"Thà một phút huy hoàng rồi chợt tắt. Còn hơn buồn le lói suốt năm canh"* nhưng còn hệ tại ở **"cái phút huy hoàng"** đó có đáng giá để mình đánh đổi không thôi???

Rồi Mùa Hè cũng qua. Rồi những lo lắng của phụ huynh, học sinh cũng sẽ qua! Tất cả chỉ còn lại những dư âm, dù chẳng được ngọt ngào, nhưng vẫn phải nuốt những nỗi đắng cay ấy vào lòng để mong chờ trong tương lai có chút thay đổi nào không, để cho dân bớt khổ!

Còn những vấn đề vĩ mô xin dành cho lãnh đạo, để đất nước này không phải được lãnh đạo bởi những thí sinh được... nâng điểm!

XIN DÂNG CÁC EM HỌC SINH VÀ CẢ PHỤ HUYNH CỦA CÁC EM CHO CHÚA. CHỈ CÓ CHÚA MỚI CÓ LỜI ĐEM LẠI SỰ SỐNG ĐỜI ĐỜI. VÌ NGƯỜI LÀ SỰ THẬT VÀ LÀ SỰ SỐNG MÀ THÔI.

TẢN MẠN CHUYỆN NHÀ ĐẠO**"MẸ Ở ĐÂY VỚI CHÚNG CON"**

Giuse Nguyễn Bình An

Trong kinh Nữ Vương Gia Đình chúng ta đọc: "*Lạy Nữ Vương gia đình, Mẹ ở đây với chúng con, vui buồn sướng khổ, Mẹ con cùng nhau chia sẻ, xa Mẹ, chúng con biết cậy trông ai?*".



Vâng, với sự che chở và đồng hành của Mẹ Maria, các gia đình Công Giáo chắc chắn sẽ vượt qua những gian nan thử thách và vững bước trên con đường theo Chúa. Ngày nay, trước sự tấn công mạnh mẽ của mạng truyền thông, không có gia đình nào mà

không có những chuyện lục đục xào xáo, nhưng có Mẹ Maria chia sẻ, gia đình chúng ta luôn bình an. Tình thương của Mẹ Maria dịu dàng, ôm ấp vỗ về chăm sóc chúng ta, nhắc nhở chúng ta những giáo huấn của Tin Mừng.

Trong tháng 8, chúng ta mừng lễ trọng Đức Mẹ Lên Trời cả hồn lẫn xác. Có gì ngược ngạo không khi mỗi gia đình khẩn khoản nài xin "Mẹ ở đây với chúng con", nhưng "Mẹ Maria đã lên trời cả hồn lẫn xác", chung hưởng hạnh phúc thiên đàng cùng với các thánh, các thiên thần ngày đêm ca tụng tôn vinh Thiên Chúa.

Tín điều Mẹ Maria hồn xác lên trời được Giáo hội công bố vào ngày 1.11.1950, Đức Thánh Cha Piô XII đã long trọng tuyên tín:

"Do quyền năng của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, của Hai Thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô, và với thẩm quyền của Ta, Ta phán quyết, tuyên ngôn và định tín là tín điều đã được mạc khải rằng: Đức Maria, Mẹ Vô Nhiễm của Thiên Chúa trọn đời đồng trinh, sau cuộc sống trần gian này, đã được vinh phúc thiên đàng cả hồn và xác. Nếu ai cả dám tự tình chối bỏ hay nghi ngờ điều Ta đã định tín, thì họ phải biết rằng họ hoàn toàn phản bội đức tin Công Giáo của Thiên Chúa".

Như vậy, Mẹ Maria lên trời không phải là một cái kết thúc có hậu trong phim truyện buồn, trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa, trong đó Mẹ Maria được tham gia. Đó cũng không phải là chuyện lãnh quà khen thưởng sau khi Mẹ “chịu khó chịu khổ” làm Mẹ của Chúa Giêsu, bị bao nhiêu điều tiếng của người đời, sau đó Mẹ được phần thưởng thiên đàng.

Chúa Giêsu là trung tâm của mọi câu chuyện, theo chương trình cứu độ loài người. Trong suốt cuộc đời Mẹ Maria luôn gắn bó với Chúa Giêsu. Vì thế khi kết thúc đời sống, Mẹ cũng được gắn bó với Chúa Giêsu trên thiên đàng. Mẹ Maria luôn là người môn đệ trung tín của Chúa Giêsu, lắng nghe và thực hành những lời dạy của Ngài.

Đương nhiên, con đường về thiên đàng cũng là con đường Mẹ Maria phải nỗ lực phấn đấu hằng ngày. Mẹ cũng thực hành những lời khuyên của Tin Mừng như yêu thương, phục vụ, quan tâm đến người khác, chia cơm sẻ áo cho kẻ nghèo đói. Mẹ sống hết mình theo đuổi những giá trị của Nước Trời.

Thật vậy, Chúa Giêsu đã cầu nguyện với Chúa Cha trước khi đi vào cuộc thương khó: *“Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu, thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con, để họ chiêm ngưỡng vinh quang của con, vinh quang mà Cha đã ban cho con, vì Cha đã yêu thương con trước khi thế gian được tạo thành”* (Ga 17, 24). Chúa Giêsu ở đâu thì Mẹ Maria cũng ở đó, trong vinh quang rạng ngời. Vinh quang không phải người đời ban tặng cho nhau, không phải chuyện các cha sở “ca một bài ca” trong thánh lễ an táng của một đại ân nhân của giáo xứ mới qua đời. Bài ca công đức, công trạng, cùng với những đóng góp vật chất của họ vào nhà thờ, nhà xứ, hay những chương trình mục vụ của cha sở. Vì khi sống ở đời người ta bị hấp dẫn từ những tiếng khen, cha sở chỉ cần “kích hoạt” cho chương trình thi đua đóng góp xây dựng nhà thờ bằng những tấm bằng ân nhân, bằng vàng, phép lành Tòa Thánh... dân tình ai nấy đều tích cực hưởng ứng.

Nếu chúng ta nói Mẹ Maria được khen thưởng về trời cũng đúng thôi. Mẹ được hưởng vinh quang vì suốt cuộc đời Mẹ Maria luôn thuộc về Thiên Chúa trong mọi sự.

Chúng ta đọc trong ngắm thứ năm mùa Mừng chuỗi Mân Côi như sau: *"Đức Chúa Trời thưởng Đức Mẹ trên trời. Ta hãy xin Đức Mẹ phù hộ cho ta được thưởng cùng Đức Mẹ trên nước thiên đàng"*.

Hơn nữa, Thánh Phaolô trong bài đọc 2 lễ Đức Mẹ hôn xác lên trời quảng diễn ý sâu xa: *"Đức Ki-tô đã trỗi dậy từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu. Vì nếu tại một người mà nhân loại phải chết, thì cũng nhờ một người mà kẻ chết được sống lại. Quả thế, như mọi người vì liên đới với A-đam mà phải chết, thì mọi người nhờ liên đới với Đức Ki-tô, cũng được Thiên Chúa cho sống. Nhưng mỗi người theo thứ tự của mình: mở đường là Đức Ki-tô, rồi khi Đức Ki-tô quang lâm thì đến lượt những kẻ thuộc về Người"* (1Cr 15, 20-23).

Đến đây, người viết suy nghĩ về đời sống của mình. Tôi đang thuộc về Đức Kitô, qua từng suy nghĩ, lời nói và việc làm, kể cả việc đóng góp tài chánh cho nhà thờ nhà xứ, những việc từ thiện bác ái. Hay là tôi tìm kiếm tiếng khen từ những vinh quang tạm bợ ở đời, khoe khoang với người khác về khả năng tài chánh, sự giàu có hơn người của mình.

Chúng ta dâng lên Chúa những của cải vật chất với cả tấm lòng yêu mến Chúa và Hội Thánh, mong muốn cho những chương trình của giáo xứ được phát triển, chứ không phải thi đua góp của cải kiểu như "con gà tức nhau tiếng gáy".

Nhìn chung, gia đình chúng ta phải thuộc về Chúa, mọi người cùng nhau cầu nguyện với Mẹ Maria, trong những lúc vui buồn, những nỗi mất mát người thân, khi con cái ngang bướng không nghe lời cha mẹ dạy bảo. Tất cả những khó khăn trong cuộc sống gia đình chúng ta dâng lên Chúa qua sự cầu bầu của Mẹ Maria. Cho dù Mẹ có ở trên trời cao nhưng vẫn thương nghe những tâm tình nguyện ước của chúng ta.

Mẹ Maria phải là chủ gia đình chúng ta. Tôi trao phó gia đình mình cho Đức Mẹ với tước hiệu Nữ Vương Gia Đình, chính Mẹ Maria sẽ gìn giữ gia đình tôi được hạnh phúc, sống ân nghĩa thủy chung với nhau và với Thiên Chúa theo gương gia đình Thánh gia năm xưa.

Trong năm nay, tôi thấy được lòng yêu mến Đức Mẹ Maria của mọi thành phần dân Chúa trong giáo phận Xuân Lộc. Với cuộc Thánh Du của Đức Mẹ Fatima trên toàn giáo phận, những cuộc



rước kiệu từ giáo xứ này sang giáo xứ khác, từ các nhà dòng, tu viện đến những giờ kinh, thánh lễ, những buổi dâng hoa lên Mẹ Maria làm cho chúng ta ý thức hơn sự hiện diện của Mẹ Maria trong đời sống của mỗi người tín hữu.

Chương trình mục vụ nào có khai mạc rồi cũng sẽ đến ngày kết thúc, nhưng thành quả thu lại được chính là lòng đạo đức của người giáo dân. Trong cuộc Thánh Du của Đức Mẹ Fatima đó đây, biết đâu trên con đường Mẹ Maria đi qua, có ai cảm thấy được “cái nhìn” hiền từ của Mẹ Maria. Và nhờ đó mà có những tâm hồn nguội lạnh bê trễ việc thờ phượng Chúa được ơn ăn năn hoán cải chẳng?

Do đó, cuộc rước kiệu Đức Mẹ không phải là cuộc phô diễn đức tin giữa phố thị, nhưng là lời cầu nguyện xin Đức Mẹ ở đây với chúng ta. Xin Mẹ thương ở với gia đình chúng ta, đồng hành với chúng ta trên mọi nẻo đường của đời sống đức tin. Mẹ nhắn nhủ chúng ta hãy gắn bó với Chúa Giêsu. Để sau cùng, khi kết thúc hành trình đời sống, mỗi người chúng ta cũng được sum họp bên Mẹ Maria trong Nước Trời.

Hơn bao giờ hết, ngày nay gia đình chúng ta cần chạy đến với Mẹ Maria, giáo xứ chúng ta cũng cần chạy đến với Mẹ Maria. Có như vậy, chúng ta mới được bình an, dù có sóng to gió lớn chúng ta vẫn có thể vượt qua được. Vì với Mẹ Maria, con thuyền gia đình chúng ta không thể đắm chìm.

Đời sống giáo xứ cũng có những khó khăn gần giống như một gia đình, cũng khác biệt nhau, cũng mỗi người một ý, mà cha sở ý còn lớn hơn giáo dân. Chúng ta xin Mẹ chỉ dạy mỗi người qua bài Thánh ca của Linh mục Văn Chi:

"Mẹ ơi xứ đạo con đây, nguyện xin dâng hiến Mẹ từ bi. Xin Mẹ luôn nâng đỡ phù trì và thương dẫn dắt trên đường đi. Mẹ thương xứ đạo con đây, đoàn con liên kết trong niềm vui, muôn người luôn sống theo gương Mẹ, niềm tin mãi sáng lên đẹp tươi".

Xin cho mỗi người tín hữu chúng ta cảm nghiệm được tình yêu thương của Mẹ Maria, sống đức tin mạnh mẽ, an vui hạnh phúc nhất là biết sống gắn bó với Chúa Giêsu, lắng nghe và thực hành Lời Chúa, chuyên cần cầu nguyện hằng ngày. Đó là cách chúng ta đang khởi hành trên đường về quê trời như Mẹ Maria đã đi trước và chỉ đường cho chúng ta.

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO**HÃY SỐNG VỚI 7T**

Viễn Dzu Tử

Cuộc sống luôn phức tạp hơn chúng ta tưởng. Con người sinh ra là để được sống và mưu cầu hạnh phúc. Đây là quy luật 7T đơn giản giúp bạn có thể tận hưởng cuộc sống:

1. Tình bạn. Tình bạn là giọt mật, rất cần có những người bạn tốt. Nếu không nhiều thì cũng cần có một người mà chúng ta có thể tâm sự mọi điều.

2. Thư giãn. Âm nhạc là thần dược, bất kỳ lúc nào bạn cũng có thể nghe nhạc, nhất là khi buồn. Nếu có điều kiện, bạn nên nghe nhạc cổ điển, như nhạc của Mozart và bài Four Seasons (Bốn mùa) của Vivaldi. Ở đâu thiếu vắng ngôn ngữ thì ở đó âm nhạc lên tiếng. Thư giãn giúp bạn thoải mái.

3. Tự tin. Dù bạn có ngoại hình “khiêm tốn” thì cũng đừng quá ngại ngùng. Làm việc chăm chỉ và không ngừng nghiên cứu, bạn có thể trở nên thông minh và có kiến thức rộng. Nó giúp bạn tự tin hơn.

4. Tình thân. Hãy cố gắng hòa hợp với các người thân trong gia đình. Tình cảm gia đình luôn cần thiết và bất diệt.

5. Thành công. Hãy cần mẫn làm việc, chuyên cần học tập, và đừng bao giờ thúc thủ. Thành công ở một mức độ nào đó sẽ làm cho bạn tự tin, có thêm nghị lực. Chưa chắc giàu có là thành công, vì thành công có nhiều mức độ và đa dạng.

6. Trang phục. Màu sắc của trang phục ảnh hưởng đến tâm lý của bạn. Nếu có tâm trạng buồn, bạn nên mặc trang phục có màu sáng và hợp “mốt” để bạn cảm thấy vui hơn.

7. Thương yêu. Có một người để thương yêu hết lòng là điều cần thiết. “Sỏi đá cũng cần có nhau” kia mà! Frank Tyger nói: *“Tình yêu chiến thắng tất cả”*.

Để thay đổi mọi thứ, đơn giản là hãy thay đổi các động thái của chính mình. Sống là **sống cho, sống vì** và **sống với**. Đó cũng là hạnh phúc đích thực vậy!



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

NGƯỜI ĐI LỄ TRỄ CÓ ĐƯỢC RƯỚC LỄ KHÔNG? VẤN ĐỀ RƯỚC LỄ

Giải đáp của Cha Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô (LC), Giáo sư phụng vụ của Đại học Regina Apostolorum (Nữ Vương các Thánh Tông đồ), Rôma.



*Hỏi: Thời điểm nào trong Thánh lễ được xem là quá trễ, để một người vào nhà thờ lúc ấy không được rước lễ nữa? Những ngày qua, tôi thấy nhiều người vào nhà thờ ngay lúc cha cho giáo hữu Rước lễ, và họ lên Rước lễ luôn. Như vậy là đúng không?
– E. M., Port Harcourt, Nigeria*

Hỏi: Cha xứ của con đã qui định rằng ai tới nhà thờ sau bài Tin Mừng, thì không được phép Rước lễ trong Thánh lễ ấy. Theo cha xứ, lý do là rằng Chúa Giêsu là "Ngôi Lời đã trở nên người phàm". Vì vậy, chúng ta phải nhận biết Chúa Giêsu trong Lời trước khi chúng ta nhận ra Chúa trong Hiệp Lễ. Một linh mục khác, là giáo sư phụng vụ, lại có ý kiến khác. Ngài nói rằng các người đến trễ trong Thánh Lễ với một lý do chính đáng (ví dụ, một ách tắc giao thông, chăm sóc con ốm, ...) sẽ không bị khước từ Rước Lễ. Xin cha giúp làm sáng tỏ vấn đề này. – B. E., Kuala Lumpur, Malaysia

Đáp: Giống như hầu hết các linh mục, tôi miễn cưỡng để đưa ra một câu trả lời thẳng cho các câu hỏi như thế, bởi vì, trong một cách nào đó, chúng là hoàn cảnh khó xử.

Đúng là trước Công Đồng chung Vatican II, một số sách giáo khoa thần học luân lý đưa ra thời điểm trước phần dâng lễ vật làm ranh giới, trong việc quyết định liệu một người chu toàn luật buộc về tham dự thánh lễ Chúa Nhật hay không. Nhưng sau cuộc cải tổ phụng vụ, với sự nhấn mạnh vào sự thống nhất chung của Thánh lễ, các nhà thần học hiện đại né tránh sự chính xác như thế.

Thánh Lễ bắt đầu với việc rước vào nhà thờ và kết thúc sau phần giải tán sau cùng, và chúng ta tham dự thánh lễ từ đầu tới cuối. Mỗi phần của Thánh Lễ liên quan và bổ sung cho các phần khác trong một hành động duy nhất của sự thờ phượng, mặc dù một số phần, chẳng hạn như việc truyền phép, là cốt yếu, trong khi các phần khác là đơn thuần quan trọng.

Nói rằng có một thời điểm cụ thể, để trước đó hoặc sau đó chúng ta là hoặc “ở ngoài Thánh lễ” hoặc “an toàn trong Thánh lễ”, có thể là đưa ra một sự điệp sai lầm và gợi ý rằng, về lâu dài, một số phần của Thánh Lễ là thực sự không quan trọng. Nó cũng có thể cung cấp cho một số giáo hữu ít nhiệt thành một thước đo cho việc đến tham dự Thánh lễ một cách chậm trễ.

Rất có thể rằng một số tín hữu có thể bắt đầu nhìn thấy việc đọc bài Tin Mừng là thời điểm ranh giới, nên cảm thấy thoải mái khi vào nhà thờ cho kịp bài đọc 2, và như thế bảo đảm rằng Thánh Lễ là “hợp lệ”.

Mặc dù tôi không muốn gây nguy hiểm bằng cách nói ra một thời điểm ranh giới chính xác, chắc chắn một người nào đến sau khi Truyền phép là đã không tham dự Thánh lễ ấy, cho nên không rước lễ, và nếu đó là một ngày Chúa Nhật, thì phải tham dự một Thánh lễ khác.

Đến đúng giờ không chỉ là một vấn đề về bốn phận, mà còn là tình yêu và sự tôn trọng đối với Chúa chúng ta, Đấng qui tụ chúng ta để chia sẻ hồng ân của Ngài, và Đấng có ơn ban để thông chuyển cho chúng ta trong mỗi phần Thánh lễ.

Đó cũng là một dấu hiệu tôn trọng đối với cộng đoàn, mà cùng với họ chúng ta thờ phượng và họ trân trọng sự có mặt của chúng ta, và sự đóng góp của lời nguyện của chúng ta trong mỗi thời khắc. Phụng vụ là cốt yếu sự thờ tự của nhiệm thể Chúa Kitô, là Giáo Hội. Mỗi cộng đoàn được mời gọi đại diện và biểu lộ toàn nhiệm thể, nhưng điều này khó có thể xảy ra nếu cộng đoàn chỉ tạo số lượng nhỏ tản mác sau khi Thánh lễ bắt đầu.

Do đó các người đến trễ lễ phải thành thật tự hỏi, tại sao? Nếu họ đến trễ vì một số lý do chính đáng hoặc sự kiện bất khả kháng, chẳng hạn như ách tắc giao thông do một tai nạn, họ đã hành động



theo lương tâm tốt và không có nghĩa vụ phải tham dự một Thánh lễ khác sau đó (mặc dù họ nên tham dự Thánh lễ khác, do họ đã đến quá trễ, nếu có thể được).

Tương tự như vậy đối với nhiều người lớn tuổi, thậm chí việc đi được đến nhà thờ là một cuộc phiêu lưu, và người ta không được làm nặng gánh lương tâm của họ bằng cách tính phút tính giây.

Nếu người nào đến trễ do sơ suất đáng khiển trách, và đặc biệt là nếu họ làm như vậy thường xuyên, họ cần phải nghiêm túc suy nghĩ về thái độ của họ, sửa đổi cách sống của họ, và nếu cần thiết nên đến với Bí Tích Hòa Giải.

Tùy vào cách họ đến trễ như thế nào, họ cần tôn trọng ngày của Chúa bằng cách tham dự một Thánh lễ khác, hoặc, nếu không thể được, ít nhất họ ở lại trong nhà thờ sau Thánh Lễ, và dành một ít thời gian để cầu nguyện và suy niệm về các bài đọc của ngày hôm đó.

Đúng là người ta có thể rước lễ ngoài Thánh Lễ, vì vậy Thánh Lễ không phải là một điều kiện tiên quyết cho việc Rước Lễ. Tuy nhiên, điều này sẽ không biện minh cho việc đến đúng giờ để rước lễ trong Thánh lễ ngày thường, vì tất cả các nghi thức cho việc Rước Lễ ngoài Thánh Lễ bao gồm phần Phụng Vụ Lời Chúa, và người ta phải tham dự toàn bộ nghi thức này.

(**Nguyễn Trọng Đa** chuyển ngữ, Zenit.org)

VẤN ĐỀ RƯỚC LỄ



Thánh Lễ và Rước Lễ là trung tâm của đời sống Kitô giáo. Do đó chúng ta nên nghiêm túc và thành kính! Đây là 3 điều mà nhiều người Công giáo thể hiện chưa đúng:

1. KHÔNG CÚI ĐẦU

Nhiều người Công giáo lên rước lễ mà thiếu sự tôn kính. Chúng ta đang nói về việc lãnh nhận Chúa Giêsu, thế nên cần có sự tôn kính!

Đa số người ta không biết rằng mình được coi là làm điều gì đó, nhưng Hướng Dẫn Chung về Sách Lễ Rôma (HDCSLR) của Hội đồng

Giám mục Hoa Kỳ cho biết: "*Khi rước lễ, tín hữu cúi đầu trước Thánh Thể để tỏ lòng tôn kính... Dấu hiệu tôn kính cũng được thể hiện khi rước Máu Thánh*" (HDCSLR số 160).

Mặc dù luật ở Mỹ là đứng khi rước lễ (sau khi cúi đầu), tín hữu cũng được phép rước lễ khi quỳ nếu họ muốn làm như vậy (HDCSLR số 160). Nhưng đừng không thể hiện chi cả!

2. KHÔNG THƯA "AMEN"

Điều này có thể bỏ qua nếu người rước lễ cảm thấy áp lực mà cần rước lễ nhanh vì xếp hàng dài, nhưng đó là đúng đã chỉ ra trong Nghi Thức Thánh Lễ: KHI LINH MỤC TRAO MÌNH THÁNH VÀ NÓI: "MÌNH THÁNH CHÚA KITÔ", NGƯỜI RƯỚC LỄ PHẢI THƯA: "AMEN".

Đây là điều quan trọng bởi vì nó xác định bạn thực sự tin rằng bạn đang tiếp rước chính Đức Kitô (có thể đó là điều nhắc nhở cần thiết cho chính mình). Chỉ có một tiếng thôi, thế nên hãy kính cẩn thưa "Amen".

3. BẠN CÓ TRONG TÌNH TRẠNG ÂN SÙNG?

Dĩ nhiên không thể biết tình trạng linh hồn của người khác, nhưng có thể đa số người Công giáo chưa thực sự hiểu điều này: **BẠN CHỈ ĐƯỢC LÃNH NHẬN THÁNH THỂ NẾU BẠN LÀ NGƯỜI CÔNG GIÁO SỐNG TRONG TÌNH TRẠNG ÂN SÙNG.**

Bạn có tội trọng từ lần xưng tội trước? Nếu CÓ, bạn cần đi xưng tội trước khi lãnh nhận Thánh Thể. Bạn vẫn nên tham dự Thánh Lễ, nhưng nếu bạn không ở trong tình trạng ân sủng thì bạn không nên rước lễ. Điều này quan trọng vì ít nhất có hai lý do:

(1) Rước lễ trong tình trạng mắc tội trọng là phạm thánh. Thế nên bạn đừng rước lễ!

(2) Không rước lễ khi bạn không ở trong tình trạng đúng đắn, chứng tỏ rằng bạn dành tình mến và lòng tôn kính cho Chúa Giêsu. Nếu bạn mắc tội trọng, bạn tham dự Thánh Lễ nhưng không rước lễ, chứng tỏ rằng bạn ý thức và đang quay đầu lại đúng hướng.

Viễn Đông (chuyển ngữ từ ChurchPop.com)

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

SỨC KHỎE TỐT NHỜ CẦU NGUYỆN

Để có được sức khỏe tốt nhất, dưới đây là một vài điều mà bạn cần làm: Thường xuyên vận động/tập thể dục, ăn thực phẩm lành mạnh/sạch và thô (ít chế biến), đưa cân nặng về 'chuẩn' – và cầu nguyện. Đúng vậy, cầu nguyện và thiền định thường xuyên sẽ mang lại lợi ích không ngờ, điều này đã được các nghiên cứu khoa học chứng minh.

Cầu nguyện được xem là giải pháp điều trị thay thế phổ biến nhất ở xã hội Mỹ ngày nay. Có hơn 85% những người phải đương đầu với bệnh nặng đã cầu nguyện, theo một nghiên cứu của Đại học Rochester. Tỷ lệ này cao hơn nhiều so dùng thảo mộc hoặc theo đuổi phương thức chữa bệnh phi truyền thống khác. Và đó là bằng chứng cho thấy việc cầu nguyện mang lại hiệu quả.

Không kể là bạn cầu nguyện cho chính mình hay cho người khác, để chữa lành bệnh hay vì hòa bình trên thế giới, hoặc đơn giản là ngồi trong im lặng và yên tĩnh tâm – những tác động dường như là tương tự. Nhiều phương pháp tinh thần loại này đã có khả năng giúp làm giảm bớt mức độ căng thẳng (stress) – vốn là một trong những yếu tố nguy cơ chính yếu gây bệnh cho con người, đồng thời chúng cũng là công cụ mạnh mẽ giúp người ta có cái nhìn tích cực, vượt qua những thử thách khó khăn trong cuộc sống.

Mối quan hệ giữa cầu nguyện và sức khỏe là chủ đề của nghiên cứu trong vòng nhiều chục năm qua. Tiến sĩ Herbert Benson, một chuyên gia tim mạch tại Trường Y Harvard và một người tiên phong trong lĩnh vực y học tâm – thân, đã phát hiện điều gọi là "phản ứng thư giãn" (response of relaxation) xảy ra trong thời gian cầu nguyện và thiền định. Vào những lúc như vậy, sự trao đổi chất của cơ thể giảm xuống, nhịp tim chậm, huyết áp giảm xuống, và hơi thở của chúng ta trở nên bình ổn và đều đặn hơn.

Trạng thái sinh lý này đi cùng với hiện tượng sóng não chậm hơn, và cảm giác kiểm soát sự tỉnh táo yên tĩnh và yên tâm. Điều này có ý nghĩa quan trọng vì theo TS Benson, có hơn một nửa những người đến thăm khám bác sĩ ở Mỹ ngày nay có vấn đề bệnh tật, như trầm cảm, huyết áp cao, viêm loét và đau nửa đầu... phân nửa gây ra bởi căng thẳng và lo lắng.

Tiến sĩ Andrew Newberg, Giám đốc Trung tâm cho Tâm linh và Tâm học tại Đại học Pennsylvania đã tiến hành một nghiên cứu về thiền định và cầu nguyện, cho thấy chúng làm giảm hoạt động trong não, làm tăng mức độ dopamine – vốn gắn liền với trạng thái hạnh phúc và niềm vui..

Ken Pargement của Đại học Bowling Green hướng dẫn một nhóm người bị chứng đau nửa đầu thiền 20 phút mỗi ngày lặp đi lặp lại lời cầu nguyện, chẳng hạn như: "*Thiên Chúa là tốt lành. Thiên Chúa là hòa bình. Thiên Chúa là tình yêu*". Các nhóm khác sử dụng một câu không có ý nghĩa tâm linh, như: "*Cỏ là màu xanh lá cây. Cát mềm*". Kết quả là những người thiền định và cầu nguyện (nhóm I) ít bị đau đầu hơn và chịu được các cơn đau tốt hơn so với nhóm còn lại.

Trong một nghiên cứu được tài trợ bởi National Institutes of Health, nhóm những người cầu nguyện hàng ngày ít bị huyết áp hơn đến 40% so với những người không một thực hành cầu nguyện thường xuyên. Nghiên cứu tại trường Y Dartmouth cho thấy những bệnh nhân phẫu thuật tim có niềm tin tôn giáo mạnh mẽ khả năng phục hồi hơn hẳn so với những người ít liên hệ tới tôn giáo. Một số nghiên cứu khác cho thấy cầu nguyện cải thiện hệ miễn dịch và giảm nguy cơ mắc (hoặc mức độ nghiêm trọng) nhiều bệnh, sống thọ hơn.

Nhưng câu hỏi đặt ra là: Cầu nguyện tác động lên sức khỏe thông qua cơ chế nào? Những nghiên cứu gần đây nhất TS. Herbert Benson cho rằng thực hành tâm linh hàng ngày lâu dài giúp vô hoạt các gen kích hoạt viêm và làm chết tế bào nhanh chóng. Như vậy là tâm linh/tinh thần có thể tác động để sự hoạt hóa/biểu hiện các gen trong cơ thể chúng ta, và cầu nguyện có thể ảnh hưởng đến các chức năng của cơ thể ở cấp cơ bản và quan trọng nhất.

Tất nhiên, theo các nhà nghiên cứu thì không thể nói là cầu nguyện có thể thay thế cho các biện pháp điều trị y tế hiện đại, nhất là khi đang trong tình trạng cấp bách (và lại đó cũng không phải mục đích nguyên thủy hay xuất phát điểm của cầu nguyện). Cũng có một số lời "châm chọc" những nghiên cứu trên từ phía các "nhà khoa học hiện đại", nhưng dù thế nào đi nữa thì đây là các kết quả chân thực, các con số đã thống kê được về lợi ích sức khỏe khi người ta chân thành cầu nguyện

Kiên Thành (theo Huffington Post)

Nguồn: TriThucVN.net



Mục lục

† Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Lá Thư Linh Hưởng tháng 9	02
† Sống Lời Chúa	04
† Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B32)	14
† Tin tức & Sinh hoạt	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	20
◆ Tin CDLCTX Miền Gia Lai, Kon Tum	23
† DIỄN ĐÀN:	
◆ Sống LTX trong đời sống hôn nhân CG	24
◆ Sự yếu đuối của Thập giá làm chúng ta mạnh mẽ	29
◆ Thành tựu và hoa trái	35
◆ Năm Thánh Tôn vinh các Thánh Tử đạo VN	38
◆ Thánh giá Chúa là nguồn phúc vinh	41
◆ Thánh giá không còn là nhục hình	44
◆ Đau khổ của con là sầu bi của mẹ	47
◆ Thật – giả	50
† Tản mạn chuyện nhà đạo	
◆ Mẹ ở đây với chúng con	53
† Giáo dục Kitô giáo: Hãy sống với 7T	57
† Giải đáp thắc mắc: Vấn đề rước lễ	58
† Phòng mạch miễn phí:	
◆ Sức khỏe tốt nhờ cầu nguyện	62